

Quảng Ngãi, ngày 28 tháng 01 năm 2022

BÁO CÁO

Tình hình thực hiện chính sách pháp luật về công tác quy hoạch kể từ khi Luật Quy hoạch có hiệu lực thi hành trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi

Thực hiện Công văn số 218/TTKQH-GS ngày 14/10/2021 của Tổng Thư ký Quốc hội về việc báo cáo việc thực hiện chính sách pháp luật về công tác quy hoạch, UBND tỉnh Quảng Ngãi kính báo cáo việc thực hiện chính sách pháp luật về công tác lập quy hoạch kể từ khi Luật Quy hoạch có hiệu lực thi hành trên địa bàn tỉnh (có cập nhật, bổ sung)¹ như sau:

TÌNH HÌNH TRIỂN KHAI THỰC HIỆN CHÍNH SÁCH, PHÁP LUẬT VỀ CÔNG TÁC QUY HOẠCH

I. Lập, thẩm định và phê duyệt Quy hoạch tỉnh Quảng Ngãi thời kỳ 2021 – 2030, tầm nhìn đến năm 2050

1. Kết quả đạt được

a) Văn bản chỉ đạo điều hành

- Thực hiện Nghị quyết số 11/NQ-CP ngày 05/02/2018 của Chính phủ về triển khai thi hành Luật Quy hoạch, trong tháng 3/2018 Tỉnh đã phối hợp với Vụ Quản lý Quy hoạch, Bộ Kế hoạch và Đầu tư tổ chức hội nghị tập huấn phổ biến đến các Sở, ngành, địa phương về các nội dung cơ bản của Luật Quy hoạch để thực hiện thống nhất trên địa bàn tỉnh. Ban hành các văn bản hướng dẫn triển khai rà soát, điều chỉnh, lập các quy hoạch theo Luật Quy hoạch. Chỉ đạo các Sở ngành, địa phương rà soát kết quả thực hiện các quy hoạch, báo cáo Bộ Kế hoạch và Đầu tư theo quy định, theo đó, Tỉnh đã dừng triển khai công tác lập 14 quy hoạch; đồng thời, rà soát, bãi bỏ theo thẩm quyền đối với 15 quy hoạch hàng hóa, dịch vụ, sản phẩm cụ thể theo quy định tại điểm d khoản 1 Điều 59 Luật Quy hoạch.

- Thành lập Ban chỉ đạo lập quy hoạch tỉnh và Quy chế hoạt động của Ban chỉ đạo (Quyết định số 1005/QĐ-UBND ngày 17/7/2019; Quyết định số 01/QĐ-BCĐQHT ngày 24/10/2019); Quyết định giao nhiệm vụ cơ quan lập quy hoạch là Sở Kế hoạch và Đầu tư (Quyết định số 595/QĐ-UBND ngày 06/8/2019); Ban hành Kế hoạch lập Quy hoạch tỉnh (Kế hoạch số 119/KH-UBND ngày 17/8/2021 thay thế Kế hoạch số 140/KH-UBND ngày 28/10/2019) và các văn bản chỉ đạo, đôn đốc, đẩy nhanh tiến độ lập Quy hoạch tỉnh.

(Phụ lục 1: Các văn bản chỉ đạo, điều hành về công tác quy hoạch đã được ban hành trên địa bàn tỉnh kèm theo)

b) Tiến độ triển khai inực hiện lập, thẩm định, phê duyệt quy hoạch tỉnh

¹ Trước đó, UBND tỉnh Quảng Ngãi đã giao Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Quảng Ngãi tổng hợp, trực tiếp báo cáo Đoàn Giám sát của Quốc hội (qua Ủy ban Kinh tế) tại Báo cáo số 331/BC-SKHĐT ngày 14/11/2021.

- Về công tác xây dựng nhiệm vụ lập quy hoạch: Trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt nhiệm vụ lập quy hoạch tỉnh Quảng Ngãi thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 tại Quyết định số 1574/QĐ-TTg ngày 12/10/2020.

- Công tác xây dựng dự toán và tổ chức lựa chọn tư vấn lập quy hoạch tỉnh: UBND tỉnh Quảng Ngãi đã phê duyệt dự toán, phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu².

- Nội dung quy hoạch (tính đến thời điểm lập báo cáo): Trên cơ sở thông tin, dữ liệu thu thập, đơn vị tư vấn đã tiến hành phân tích, đánh giá và xây dựng báo cáo sơ bộ; tổ chức thực địa, khảo sát và làm việc với các cơ quan, địa phương liên quan. Hoàn thành và báo cáo quy hoạch tỉnh đầu kỳ vào ngày 11/01/2022. Dự kiến thông qua báo cáo giữa kỳ trước 31/3/2022.

- Hoạt động phối hợp của các cơ quan có liên quan: Chỉ đạo các ngành, các cấp vào cuộc ngay từ ban đầu, kịp thời phối hợp, hỗ trợ đơn vị tư vấn trong quá trình đi thực địa, khảo sát và trao đổi các tồn tại, hạn chế cũng như làm rõ hướng phát triển của ngành, địa phương mình, góp phần xây dựng hoàn thành Quy hoạch tỉnh Quảng Ngãi thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050 đảm bảo tính khoa học, tính liên tục, kế thừa, có tầm nhìn dài hạn, kết nối.

Kịp thời chỉ đạo các ngành, các cấp phối hợp, nghiên cứu, thảo luận và có ý kiến đối với các quy hoạch cấp quốc gia, quy hoạch phát triển Vùng Bắc Trung bộ và Duyên hải miền Trung những nội dung, lĩnh vực có tác động, ảnh hưởng đến sự phát triển của tỉnh trong tương lai.

- Dự kiến thời gian trình thẩm định và trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt: Trên cơ sở Quyết định số 1574/QĐ-TTg ngày 12/10/2020 của Thủ tướng Chính phủ; tiến độ triển khai công tác lập quy hoạch tỉnh và theo kế hoạch dự kiến, sẽ trình Hội đồng thẩm định quy hoạch tỉnh trước 31/7/2022. Thông qua Hội đồng nhân dân tỉnh trước 31/8/2022 và trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt quy hoạch tỉnh trong quý IV/2022.

c) *Đánh giá chung về kết quả đạt được của việc lập, thẩm định và quyết định quy hoạch tỉnh thời kỳ 2021 - 2030*

Nhìn chung công tác lập quy hoạch tỉnh được Tỉnh chủ động triển khai kịp thời, chặt chẽ đúng quy trình quy định Luật Quy hoạch và các văn bản hướng dẫn có liên quan. Kịp thời xây dựng và trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt nhiệm vụ lập quy hoạch tỉnh Quảng Ngãi thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050; phân bổ kinh phí; triển khai lựa chọn đơn vị tư vấn đảm bảo chất lượng và đúng quy định. Đến nay, mặc dù trong quá trình triển khai gặp một số khó khăn, vướng mắc, nhất là dịch Covid-19 diễn biến phức tạp ảnh hưởng đến việc khảo sát thực tế, thu thập thông tin, dữ liệu, nhưng với sự quan tâm hỗ trợ của các Bộ ngành Trung ương và sự làm việc hết sức khẩn trương, trách nhiệm của các Sở, ban ngành, địa phương và đơn vị tư vấn, công tác triển khai lập Quy hoạch tỉnh đã đạt được một số kết quả nhất định. Trong quá trình lập Quy hoạch tỉnh đã giúp cho các ngành, địa phương nhận rõ hơn tầm quan trọng, sự gắn kết giữa quy hoạch và việc triển khai thực hiện trong thực tiễn, góp phần nâng cao hiệu

² Quyết định 323/QĐ-UBND ngày 05/3/2021; Quyết định 464/QĐ-UBND ngày 30/3/2021 của UBND tỉnh.

quá hoạt động quản lý nhà nước đối với công tác quy hoạch trên địa bàn tỉnh.

2. Một số hạn chế, khó khăn

Mặc dù, bước đầu đã đạt được các kết quả nêu trên, nhưng trong quá trình triển khai Luật Quy hoạch, các luật, pháp lệnh liên quan đến quy hoạch và các văn bản hướng dẫn thi hành, có một số vướng mắc, khó khăn, hạn chế chủ yếu sau:

- Tiến độ lập quy hoạch thời kỳ 2021-2030 chưa đạt được yêu cầu đã đề ra tại Nghị quyết số 11/NQ-CP ngày 05/02/2018 của Chính phủ³.

- Việc triển khai lập quy hoạch theo phương pháp tích hợp, cùng với việc tiếp cận tổng hợp và phối hợp giữa các ngành, lĩnh vực còn có cách hiểu khác nhau, dẫn đến lúng túng và triển khai chậm.

- Quá trình triển khai thực hiện lập quy hoạch tinh liên quan đến nhiều văn bản pháp lý của các văn bản Luật, định mức chi phí để lập dự toán phải căn cứ theo nhiều quy định, hướng dẫn hoặc cách hiểu khác nhau dẫn đến quá trình lập dự toán kinh phí lập quy hoạch tinh mất nhiều thời gian, dẫn đến khó khăn trong quá trình lựa chọn, đánh giá năng lực của đơn vị tư vấn lập quy hoạch tinh.

- Tiến độ lập các Quy hoạch cấp quốc gia, Quy hoạch vùng đã ảnh hưởng đến tiến độ lập Quy hoạch tinh do chưa có căn cứ chính thức về các định hướng lớn của quốc gia hoặc vùng để cụ thể hóa trên địa bàn tinh. Đồng thời các Bộ, ngành Trung ương chưa ban hành kịp thời văn bản để xuất quan điểm chỉ đạo, mục tiêu, định hướng phát triển và định hướng sắp xếp, phân bổ không gian trên địa bàn quốc gia, vùng, các hoạt động của ngành trên địa bàn tinh.

- Việc ban hành văn bản hướng dẫn của các Bộ, ngành Trung ương chưa có sự đồng bộ, thống nhất với quy định của Luật Quy hoạch, gây khó khăn cho địa phương trong quá trình lập, thẩm định quy hoạch tinh, cụ thể như:

- + Theo quy định tại Khoản 6 Điều 1 Nghị định số 148/2020/NĐ-CP của Chính phủ về trách nhiệm tổ chức lập phương án phân bổ và khoanh vùng đất đai theo khu chức năng và theo loại đất đến từng đơn vị hành chính cấp huyện trong quy hoạch tinh quy định: Cơ quan được giao lập quy hoạch tinh (Sở Kế hoạch và Đầu tư) có trách nhiệm gửi các tài liệu, số liệu kết quả về Sở Tài nguyên và Môi trường và sử dụng kinh phí được xác định trong kinh phí quy hoạch tinh. Tuy nhiên, việc chuyển hồ sơ, tài liệu và kinh phí phục vụ việc xây dựng phương án phân bổ và khoanh vùng đất đai về Sở Tài nguyên và Môi trường thực hiện sẽ chưa đảm bảo tính thống nhất, đồng bộ trong lập quy hoạch tinh cũng như chưa đảm bảo các quy định hiện hành. Đồng thời, pháp luật về quy hoạch, đầu tư công và đầu thầu không quy định việc chia nhiệm vụ lập quy hoạch tinh thành các tiểu dự án thành phần. Nội dung này, Tỉnh cũng đã báo cáo Thủ tướng Chính phủ tại Công văn số 3408/UBND-TH ngày 19/7/2021 về đề nghị bổ sung, sửa đổi các quy định của pháp luật gây vướng mắc trong đầu tư, kinh doanh.

- + Về nội dung “Phương án phát triển cụm công nghiệp” trong Quy hoạch

³ Nghị quyết số 11/NQ-CP yêu cầu trình phê duyệt quy hoạch trước ngày 31/12/2020.

tỉnh: Theo quy định tại khoản 4 Điều 1 Nghị định số 66/2021/NĐ-CP ngày 11/6/2020 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 68/2017/NĐ-CP ngày 25/5/2017 của Chính phủ về quản lý, phát triển cụm công nghiệp, UBND tỉnh chỉ đạo cơ quan lập quy hoạch tỉnh xử lý, tích hợp phương án phát triển cụm công nghiệp vào quy hoạch tỉnh, lấy ý kiến đối với quy hoạch tỉnh (trong đó có phương án phát triển cụm công nghiệp) theo quy định của pháp luật quy hoạch để hoàn thiện, trình cơ quan có thẩm quyền phê duyệt. Tuy nhiên, mục 1 Văn bản số 3415/BCT-CTDP của Bộ Công Thương yêu cầu Sở Công Thương “báo cáo UBND cấp tỉnh có văn bản phối hợp gửi lấy ý kiến của Bộ Công Thương về sự phù hợp, đáp ứng nội dung của, quy định tại Nghị định số 66/2021/NĐ-CP”. Yêu cầu này không phù hợp với quy định tại tại khoản 4 Điều 16 Luật Quy hoạch về việc lấy ý kiến đối với nội dung quy hoạch tỉnh trong quá trình lập Quy hoạch.

+ Bộ Quốc phòng ban hành văn bản số 1133/BQP-TM ngày 21/4/2021 đề nghị UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chỉ đạo cơ quan lập quy hoạch triển khai việc tích hợp “các khu quân sự và hợp phần quy hoạch tổng thể bố trí quốc phòng kết hợp với phát triển kinh tế - xã hội được Bộ Quốc phòng nhất trí chấp thuận” thì mới tiến hành tích hợp vào quy hoạch tinh...

+ Tại Điều 27 Luật Quy hoạch số 21/2017/QH14 và Điều 28 Nghị định số 37/2019/NĐ-CP ngày 07/5/2019 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Quy hoạch thì Nội dung quy hoạch tỉnh không quy định nội dung xây dựng quy hoạch (hay phương án) hạ tầng phòng cháy và chữa cháy. Tại Công văn số 172/BCA-PCCC&CNCH ngày 20/01/2021 của Bộ Công an về hướng dẫn thực hiện Quyết định số 2231/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ về lập quy hoạch hạ tầng PCCC, yêu cầu Công an tỉnh chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành liên quan của tỉnh (thành phố) đề xuất UBND cấp tỉnh, xây dựng các nội dung liên quan hạ tầng phòng cháy và chữa cháy trong “Quy hoạch thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050”.

Việc bổ sung các nội dung không được quy định (trong Luật Quy hoạch và Nghị định quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Quy hoạch) vào Quy hoạch tỉnh và quy định thêm các thủ tục phải lấy ý kiến của các Bộ quản lý chuyên ngành trước khi tích hợp phương án phát triển của các ngành trong quy hoạch tỉnh như quy định tại Nghị định số 148/2021/NĐ-CP hay yêu cầu tại văn bản số 3415/BCT-CTDP của Bộ Công Thương sẽ làm kéo dài thời gian lập quy hoạch tỉnh (theo khoản 7 Điều 1 Nghị định số 148/2021/NĐ-CP là 30 ngày), vì nội dung quy hoạch liên quan đến rất nhiều Bộ, ngành Trung ương. Việc xem xét phương án phát triển của các ngành trên cùng một địa bàn sẽ không thể đảm bảo tính liên kết, đồng bộ trong quá trình đầu tư phát triển kinh tế - xã hội; mặt khác, quy định này cũng không cần thiết vì sau khi tích hợp phương án phát triển của tất cả các ngành trong quy hoạch tỉnh, dự thảo Quy hoạch tỉnh sẽ được gửi lấy ý kiến của các Bộ ngành Trung ương có liên quan theo quy định tại Điều 19 Luật Quy hoạch và được tiếp tục lấy ý kiến các Bộ, ngành Trung ương trong quá trình thẩm định quy hoạch tỉnh.

- Về việc lập các nội dung đề xuất cấp huyện tích hợp vào Quy hoạch tỉnh:

Ở cấp độ địa phương, theo Luật Quy hoạch năm 2017, các định hướng phát triển cấp tỉnh sẽ được cụ thể hóa bằng các nội dung đề xuất cấp huyện, cụ thể là phương án tổ chức không gian phát triển kinh tế - xã hội cho từng thành phố, thị xã hoặc huyện thuộc tỉnh. Về mức độ chi tiết tích hợp các nội dung Quy hoạch tỉnh, Bộ Kế hoạch và Đầu tư đã có văn bản hướng dẫn số 373/BKHĐT-QLQH ngày 22/01/2021 hướng dẫn về cách thức, mức độ chi tiết tích hợp quy hoạch tỉnh, tuy nhiên chỉ hướng dẫn về mức độ chi tiết một số nội dung phương hướng phát triển ngành, lĩnh vực theo quản lý ngành dọc (ví dụ: công nghiệp, giao thông, hạ tầng kỹ thuật, hạ tầng xã hội,...). Do đó, nội dung và mức độ nghiên cứu đối với các nội dung đề xuất cấp huyện, đặc biệt là các nội dung có khả năng trùng lặp hoặc xung đột với các quy hoạch chuyên ngành cấp huyện chưa được xác định đầy đủ và cụ thể. Điều này dẫn đến công tác lập các nội dung đề xuất cấp huyện hiện nay vẫn còn khá lúng túng và thiếu cơ sở.

3. Nguyên nhân

- Nguyên nhân khách quan

+ Luật Quy hoạch có nhiều quy định mới cả về nội dung và phương pháp lập quy hoạch, quản lý nhà nước theo hướng tích hợp, phối hợp đa ngành nên việc triển khai các văn bản, hướng dẫn của Bộ, ngành Trung ương cần nhiều thời gian nghiên cứu, thực hiện; một số các quy định, hướng dẫn chưa kịp thời hoặc chưa rõ ràng dẫn đến địa phương lúng túng trong triển khai thực hiện.

+ Việc tổ chức lập quy hoạch tỉnh là nhiệm vụ mới, phức tạp và lần đầu tiên được triển khai thực hiện, đặc biệt là các quy hoạch cấp trên chưa được ban hành, dẫn đến nội dung Quy hoạch tỉnh khó cụ thể hóa đầy đủ các quan điểm, mục tiêu, định hướng, phương án phát triển và các giải pháp của quy hoạch cấp trên; một số các quy hoạch kỹ thuật chuyên ngành trên địa bàn tỉnh phải thực hiện theo thời gian quy định chung của Trung ương, trong khi Quy hoạch tỉnh chưa được phê duyệt (như quy hoạch sử dụng đất...)...

+ Diễn biến phức tạp của đại dịch Covid-19 đã làm ảnh hưởng không nhỏ đến tiến độ lập quy hoạch tỉnh thời kỳ 2021-2030: Việc tổ chức các hội thảo định hướng phát triển tỉnh phục vụ cho công tác lập quy hoạch phải tạm hoãn; đơn vị tư vấn gặp khó khăn trong việc đi thực địa để khảo sát, nghiên cứu và lập Quy hoạch tỉnh.

- Nguyên nhân chủ quan

+ Công tác chỉ đạo, phối hợp thực hiện công tác lập Quy hoạch tỉnh tại một số ngành, địa phương chưa được quan tâm đúng mức, thiếu sát sao và quyết liệt.

II. Lập, thẩm định, phê duyệt, điều chỉnh và quản lý nhà nước về quy hoạch đô thị, quy hoạch nông thôn theo quy định của pháp luật về quy hoạch đô thị và pháp luật về xây dựng trên địa bàn tỉnh

1. Kết quả đạt được

a) Việc ban hành các văn bản

- Sau khi Luật Quy hoạch đô thị, Luật Xây dựng và các văn bản hướng dẫn thi hành được ban hành, UBND tỉnh đã ban hành các văn bản chỉ đạo, hướng

dẫn nhằm cụ thể hóa các nội dung đã được quy định trong Luật, Nghị định và các Thông tư liên quan đến công tác quản lý quy hoạch trên cơ sở phù hợp với tình hình thực tế tại địa phương, làm căn cứ cho các địa phương, đơn vị triển khai thực hiện trên địa bàn tỉnh. Trong giai đoạn vừa qua, các văn bản chỉ đạo, điều hành liên quan đến công tác quy hoạch trên địa bàn tỉnh được ban hành đảm bảo kịp thời, đầy đủ, thống nhất, đảm bảo tuân thủ theo quy định.

- Ngoài ra để phục vụ công tác quản lý nhà nước, UBND tỉnh đã ban hành nhiều văn bản phân cấp, ủy quyền (cho Ban Quản lý Khu kinh tế Dung Quất và các Khu công nghiệp Quảng Ngãi, UBND các huyện, thị xã, thành phố trong công tác lập, thẩm định và phê duyệt quy hoạch xây dựng, quy hoạch đô thị), góp phần nâng cao hiệu quả thi hành Luật Quy hoạch đô thị, Luật Xây dựng năm 2014.

b) Đánh giá chung về kết quả đạt được trong việc lập, thẩm định, phê duyệt và quản lý nhà nước về quy hoạch đô thị, quy hoạch nông thôn

- Đến thời điểm hiện tại, 13/13 huyện, thị xã, thành phố đã triển khai lập và phê duyệt quy hoạch chung (với 25 đồ án) cho các đô thị trên địa bàn, tỷ lệ phủ kín quy hoạch chung đô thị toàn tỉnh (đạt 100%); Đã có hơn 450 đồ án Quy hoạch phân khu và Quy hoạch chi tiết thuộc các đô thị được phê duyệt; 164 xã⁴ trên toàn tỉnh đã được phê duyệt quy hoạch chung xây dựng nông thôn mới (đạt 100%). Trên cơ sở Quy hoạch chung nông thôn mới được duyệt, UBND các huyện, thị xã, thành phố đã triển khai lập, thẩm định, phê duyệt Quy hoạch chi tiết trung tâm xã, quy hoạch các điểm dân cư nông thôn.

- Phối hợp chặt chẽ trong công tác quản lý nhà nước về quy hoạch đô thị, quy hoạch nông thôn. Công tác lập, thẩm định, phê duyệt quy hoạch được thực hiện theo quy định của Luật Quy hoạch đô thị, Luật Xây dựng và các văn bản hướng dẫn thi hành luật; chất lượng các đồ án quy hoạch ngày càng được nâng cao, theo đúng định hướng, đáp ứng các tiêu chí về kinh tế, văn hóa xã hội của tỉnh; công tác tiếp nhận, thẩm định và phê duyệt các hồ sơ luôn được đảm bảo về thời gian theo quy định, quá trình lập quy hoạch đều có sự tham gia ý kiến của cộng đồng dân cư....

- Sau khi các đồ án quy hoạch được phê duyệt, cơ quan chuyên ngành đã hướng dẫn, đôn đốc các địa phương, đơn vị liên quan triển khai thực hiện công bố công khai, cấm mốc giới các quy hoạch được duyệt theo quy định. Nhìn chung, các đồ án quy hoạch đô thị, quy hoạch nông thôn sau khi phê duyệt được các địa phương, đơn vị tổ chức quản lý và triển khai thực hiện có hiệu quả, góp phần phục vụ tốt công tác quản lý đầu tư xây dựng, quản lý cấp giấy phép xây dựng, phục vụ thu hút đầu tư, từng bước hoàn chỉnh hệ thống cơ sở hạ tầng kỹ thuật phục vụ nhu cầu phát triển tại địa phương.

- Đến nay, tất cả các huyện, thị xã, thành phố trên địa bàn tỉnh đã ban hành quy chế quản lý quy hoạch kiến trúc tại các đô thị trực thuộc. Quy chế

⁴ Sau khi thực hiện Nghị quyết số 867/NQ-UBTVQH14 ngày 10/01/2020 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc sáp nhập các đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã thuộc tỉnh Quảng Ngãi, thì tỉnh Quảng Ngãi còn 148 xã (trước đó là 164 xã). Huyện Lý Sơn không còn đơn vị hành chính cấp xã.

quản lý quy hoạch, kiến trúc đã quy định cụ thể việc tổ chức thực hiện quy hoạch, quản lý phát triển đô thị; quy định quản lý kiến trúc, không gian đô thị; đề ra các biện pháp khuyến khích, hạn chế và kiểm soát phát triển đô thị và là cơ sở để cấp giấy phép xây dựng công trình.

(*Phụ lục 2B1: Kết quả lập, thẩm định, phê duyệt quy hoạch đô thị 2021-2030; Phụ lục 2B2: Kết quả điều chỉnh quy hoạch đô thị 2021-2030 kèm theo*).

2. Một số tồn tại, hạn chế

a) Tồn tại, bất cập trong hệ thống văn bản quy phạm pháp luật về quy hoạch đô thị, quy hoạch xây dựng

- Theo quy định tại Điều 34 Luật Xây dựng năm 2014 “UBND các cấp tổ chức lập quy hoạch xây dựng có trách nhiệm trình HĐND cùng cấp quyết định trước khi được cơ quan nhà nước có thẩm quyền xem xét, phê duyệt”. Luật chưa quy định rõ việc thông qua HĐND cùng cấp là đối với nhiệm vụ hay đồ án Quy hoạch hay cả nhiệm vụ và đồ án đều phải thông qua HĐND. Vì việc triển khai lấy ý kiến HĐND (thường chỉ họp định kỳ) sẽ kéo dài thời gian lập đồ án; Luật cũng chưa quy định trường hợp chủ đầu tư dự án đầu tư xây dựng tổ chức lập nhiệm vụ và đồ án quy hoạch chi tiết xây dựng khu vực được giao quản lý hoặc đầu tư (theo điểm c khoản 2 Điều 24 Luật Xây dựng 2014) thì phải trình HĐND cấp nào quyết định.

- Luật Quy hoạch đô thị quy định về thời gian lập và phê duyệt hồ sơ cẩm mốc giới tại điểm a khoản 2 Điều 57 (không quá 30 ngày, kể từ ngày đồ án quy hoạch đô thị được phê duyệt), triển khai cẩm mốc giới ngoài thực địa tại điểm b khoản 2 Điều 57 (45 ngày, kể từ ngày hồ sơ cẩm mốc giới được phê duyệt) là quá ngắn, khó đảm bảo thời gian để thực hiện các nội dung công việc trên.

- Quy định về việc lấy ý kiến cộng đồng dân cư trong Luật Quy hoạch đô thị và Luật Xây dựng năm 2014 chưa quy định rõ về phạm vi được lấy ý kiến, chưa giải thích rõ cụm từ “cá nhân”, “cộng đồng dân cư” bao gồm những ai, chưa quy định về tỷ lệ ý kiến đồng thuận bắt buộc để nhiệm vụ và đồ án quy hoạch được thông qua.

- Các quy định của pháp luật đang có sự khác nhau về tên gọi và cách thể hiện của các loại đất đai giữa ngành Tài nguyên - Môi trường và ngành Xây dựng, cụ thể: Trong quy chuẩn về quy hoạch xây dựng có định nghĩa về đất hỗn hợp, tuy nhiên các quy định liên quan đến đất đai không có loại đất này... từ đó gây nhiều khó khăn trong quản lý, triển khai thực hiện quy hoạch.

b) Tồn tại, hạn chế trong quá trình lập, thẩm định, phê duyệt và quản lý nhà nước về quy hoạch xây dựng, quy hoạch đô thị, quy hoạch nông thôn

- Vẫn còn một số ít đồ án quy hoạch có chất lượng chưa cao (chủ yếu tập trung ở các đồ án quy hoạch chi tiết quy mô nhỏ, do tu vấn địa phương thực hiện, UBND cấp huyện phê duyệt). Nguyên nhân chính là do năng lực của một số tổ chức tu vấn trong tỉnh chưa cao; cơ quan chuyên môn cấp huyện chưa có chuyên môn tốt trong quá trình thẩm định quy hoạch. Bên cạnh đó, một số ít đồ án quy hoạch được duyệt chưa khớp hoặc mâu thuẫn với nhau, đặc biệt đối với các

trường hợp: Quy hoạch nông thôn mới với quy hoạch đô thị; quy hoạch ngành, lĩnh vực (sử dụng đất, giao thông...) với quy hoạch xây dựng. Nguyên nhân chính là do sự phối hợp giữa các ngành, địa phương chưa chặt chẽ trong quá trình lập quy hoạch.

- Tỷ lệ phủ kín quy hoạch phân khu chưa cao (nhất là tại thị xã Đức Phổ - do mới thành lập), tỷ lệ phủ kín quy hoạch chi tiết tại các đô thị còn thấp. Nguyên nhân chủ yếu do nguồn kinh phí ngân sách phục vụ lập quy hoạch còn khá hạn hẹp, nhiều địa phương còn phụ thuộc vào nguồn ngân sách tỉnh, chưa đủ nguồn lực để bố trí thường xuyên.

- Tại một số đô thị, việc triển khai lập, phê duyệt quy hoạch chi tiết chưa đảm bảo tính kết nối đồng bộ cao giữa các đồ án với nhau, nhất là kết nối hệ thống hạ tầng kỹ thuật.

- Việc triển khai thực hiện quy hoạch sau khi phê duyệt tại các địa phương còn chậm; còn thiếu nguồn lực và tính tập trung trong lĩnh vực hạ tầng kỹ thuật khung, hạ tầng kỹ thuật đô thị, hạ tầng xã hội, công tác giải phóng mặt bằng... khiến bộ mặt đô thị chưa được đồng bộ, khang trang. Một số địa phương chưa kịp thời rà soát quy hoạch chung, quy hoạch phân khu theo quy định để xây dựng được kế hoạch triển khai, điều chỉnh hợp lý phù hợp với tốc độ và tình hình phát triển kinh tế xã hội tại địa phương.

III. Phối hợp lập và thẩm định quy hoạch cấp quốc gia và quy hoạch vùng thời kỳ 2021-2030

Thực hiện quy định của Luật Quy hoạch, Nghị định 37/2019/NĐ-CP của Chính phủ, trong thời gian qua UBND tỉnh đã chỉ đạo các Sở, ngành có trách nhiệm tham mưu, phối hợp kịp thời, chặt chẽ với các Bộ, ngành Trung ương trong quá trình triển khai xây dựng các quy hoạch cấp quốc gia và quy hoạch vùng thời kỳ 2021-2030, nhất là trong công tác phối hợp cung cấp thông tin, đề xuất, cập nhật các nội dung tích hợp và tham gia đóng góp ý kiến về nội dung các quy hoạch, nhất là các định hướng phát triển chung để kịp thời cập nhật, đồng bộ, khớp nối với quy hoạch tỉnh đang triển khai xây dựng. Theo đó, trong thời gian qua, thực hiện chỉ đạo của UBND tỉnh, các sở, ban ngành tỉnh đã phối hợp, tham gia góp ý 14 nhiệm vụ lập quy hoạch, quy hoạch cấp quốc gia, quy hoạch vùng.

(*Mục III, Phụ lục 1: Các văn bản chỉ đạo, điều hành về công tác quy hoạch đã được ban hành trên địa bàn tỉnh kèm theo*)

IV. Rà soát, ban hành danh mục quy hoạch tích hợp vào các quy hoạch thuộc hệ thống quy hoạch quốc gia và điều chỉnh quy hoạch thời kỳ 2011 - 2020 khi quy hoạch thuộc hệ thống quy hoạch quốc gia chưa được cơ quan có thẩm quyền quyết định/phê duyệt trên địa bàn tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương

1. Kết quả đạt được

a) *Rà soát quy hoạch được tích hợp vào quy hoạch cấp quốc gia, quy hoạch vùng và quy hoạch tỉnh:*

Thực hiện Nghị quyết số 110/NQ-CP ngày 02/12/2019 và Nghị quyết số 131/NQ-CP ngày 15/9/2020 của Chính phủ về ban hành Danh mục các quy hoạch được tích hợp vào Quy hoạch cấp quốc gia, quy hoạch vùng, quy hoạch tỉnh, qua rà soát, tỉnh Quảng Ngãi có 11 quy hoạch chuyên ngành, 01 quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội tỉnh và 14 quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội cấp huyện được tích hợp vào Quy hoạch tỉnh thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050.

b) Quy hoạch được điều chỉnh theo Nghị quyết số 751/2019/UBTVQH ngày 16/8/2019

Thực hiện quy định tại Nghị quyết số 751/2019/UBTVQH ngày 16/8/2019 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, để đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn tỉnh cho đến khi quy hoạch tỉnh được quyết định hoặc phê duyệt, Tỉnh đã điều chỉnh, bổ sung 03 quy hoạch được quy định trong Nghị quyết số 110/NQ-CP ngày 02/12/2019 và Nghị quyết số 131/NQ-CP ngày 15/9/2020 của Chính phủ về ban hành Danh mục các quy hoạch được tích hợp vào Quy hoạch cấp quốc gia, quy hoạch vùng, quy hoạch tỉnh gồm: (1) Quy hoạch phát triển giao thông vận tải tỉnh Quảng Ngãi đến năm 2020, định hướng đến năm 2030 được UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định 136/QĐ-UBND ngày 22/01/2013 và được phê duyệt điều chỉnh tại các Quyết định số: 534/QĐ-UBND ngày 17/4/2020, Quyết định số 1038/QĐ-UBND ngày 13/7/2021, Quyết định số 1665/QĐ-UBND ngày 25/10/2021; (2) Điều chỉnh quy hoạch các điểm đầu nối vào Quốc lộ 1, các đoạn tuyến tránh Quốc lộ 1, Quốc lộ 24, Quốc lộ 24B, Quốc lộ 24C qua địa bàn tỉnh Quảng Ngãi; (3) Quy hoạch thăm dò, khai thác và sử dụng khoáng sản làm vật liệu xây dựng thông thường tỉnh Quảng Ngãi đến năm 2025 và định hướng đến năm 2030 được UBND tỉnh Quảng Ngãi phê duyệt tại Quyết định số 546/QĐ-UBND ngày 09/8/2017 và được điều chỉnh tại Quyết định số 190/QĐ-UBND ngày 02/4/2021.

(Phụ lục 3: Kết quả điều chỉnh quy hoạch thời kỳ 2011 - 2020 trên địa bàn tỉnh khi quy hoạch thuộc hệ thống quy hoạch quốc gia chưa được cơ quan có thẩm quyền quyết định/phê duyệt kèm theo)

c) Đánh giá chung:

Trong quá trình điều chỉnh các quy hoạch được tích hợp vào quy hoạch tỉnh và các quy hoạch được phép điều chỉnh theo Nghị quyết số 751/2019/UBTVQH ngày 16/8/2019 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội được thực hiện chặt chẽ, đảm bảo đúng quy trình và quy định pháp luật; các quy hoạch tích hợp và điều chỉnh phù hợp với tình hình thực tế về định hướng phát triển và đáp ứng nhu cầu phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

V. Rà soát các quy hoạch hết hiệu lực theo quy định tại điểm d khoản 1 Điều 59 Luật Quy hoạch và việc ban hành chính sách thay thế trên địa bàn tỉnh

1. Kết quả đạt được

a) Kết quả triển khai rà soát các quy hoạch hết hiệu lực theo quy định tại điểm d khoản 1 Điều 59 Luật Quy hoạch

Căn cứ theo các quy định liên quan và qua rà soát thực tế trên địa bàn tỉnh, UBND tỉnh Quảng Ngãi đã ban hành quyết định số 198/QĐ-UBND ngày 25/3/2019 bãi bỏ 17 quy hoạch hàng hóa, dịch vụ, sản phẩm cụ thể theo quy định tại điểm d, khoản 1, Điều 59 Luật Quy hoạch thuộc thẩm quyền bãi bỏ của UBND tỉnh. Tuy nhiên, qua quá trình rà soát, các ngành chức năng đã tham mưu UBND tỉnh ban hành 02 Quyết định dừng bãi bỏ 02 quy hoạch: (1) Quy hoạch thăm dò, khai thác và sử dụng khoáng sản làm vật liệu xây dựng thông thường tỉnh Quảng Ngãi đến năm 2025 và định hướng đến năm 2030; (2) Quy hoạch phát triển cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi đến năm 2020 và tầm nhìn đến năm 2030⁵.

(*Phụ lục 4: Danh mục các quy hoạch hết hiệu lực theo quy định tại điểm d khoản 1 Điều 59 Luật Quy hoạch kèm theo*)

b) Kết quả ban hành chính sách thay thế quy hoạch hết hiệu lực theo quy định tại điểm d khoản 1 Điều 59 Luật Quy hoạch

Theo quy định Luật Quy hoạch thì *các quy hoạch được tích hợp vào quy hoạch cấp quốc gia, quy hoạch vùng, quy hoạch tỉnh được thực hiện cho đến khi quy hoạch cấp quốc gia, quy hoạch vùng, quy hoạch tỉnh được quyết định hoặc phê duyệt*, do đó đến nay trong quá trình triển khai thực hiện tỉnh chỉ ban hành quyết định kéo dài hoặc điều chỉnh một số quy hoạch cho đến khi Quy hoạch tỉnh được phê duyệt (quy hoạch phát triển giao thông, quy hoạch các điểm đầu nối vào các đoạn tuyến tránh Quốc lộ 1, quy hoạch thăm dò, khai thác và sử dụng khoáng sản làm vật liệu xây dựng thông thường), chưa ban hành chính sách thay thế quy hoạch hết hiệu lực.

2. Tồn tại, hạn chế

Việc các Bộ, ngành Trung ương chậm ban hành quyết định bãi bỏ và các văn bản hướng dẫn quản lý nhà nước đối với các quy hoạch về đầu tư phát triển hàng hóa, dịch vụ, sản phẩm cụ thể, án định khối lượng, số lượng hàng hóa, dịch vụ, sản phẩm được sản xuất, tiêu thụ theo quy định tại điểm d khoản 1 Điều 59 Luật Quy hoạch, làm cho các địa phương thiếu căn cứ hoặc thiếu thông tin để nghiên cứu bãi bỏ các quy hoạch về đầu tư phát triển hàng hóa, dịch vụ, sản phẩm cụ thể, án định khối lượng, số lượng hàng hóa, dịch vụ, sản phẩm được sản xuất, tiêu thụ theo quy định tại điểm d khoản 1 Điều 59 Luật Quy hoạch trong thẩm quyền của mình; đồng thời, gây khó khăn, vướng mắc nhất định cho các địa phương khi thực hiện nhiệm quản lý nhà nước, nhất là các vấn đề liên quan đến đầu tư.

VI. Lập, thẩm định, phê duyệt, điều chỉnh và quản lý nhà nước về quy hoạch xây dựng theo quy định của pháp luật về xây dựng trên địa bàn tỉnh

1. Kết quả đạt được

a) Việc ban hành các văn bản

Kết quả đạt được trong việc ban hành văn bản liên quan đến quy hoạch xây dựng tương tự như nội dung quy hoạch đô thị và quy hoạch nông thôn (đã báo

⁵ Các Quyết định số 102/QĐ-UBND ngày 17/02/2020; Quyết định số 870/QĐ-UBND ngày 17/12/2020.

cáo tại mục I Công văn này). Các văn bản quy phạm pháp luật, văn bản chỉ đạo, điều hành đã ban hành được thống kê chi tiết tại mục II Phụ lục 1 kèm theo Công văn này.

b) Đánh giá chung về kết quả đạt được trong việc lập, thẩm định, phê duyệt và quản lý nhà nước quy hoạch xây dựng

- Đến thời điểm hiện tại, UBND tỉnh Quảng Ngãi đã tổ chức lập, phê duyệt đồ án Quy hoạch xây dựng vùng tỉnh, 06 đồ án quy hoạch vùng huyện (Nghiêm Hành, Tư Nghĩa, Minh Long, Ba Tơ, Sơn Hà, Sơn Tịnh) và 06 đồ án quy hoạch hạ tầng kỹ thuật cấp vùng tỉnh, gồm có: Quy hoạch cấp nước trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi đến năm 2030; Quy hoạch quản lý chất thải rắn trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi đến năm 2020; Quy hoạch nghĩa trang trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi đến năm 2030; Quy hoạch thu gom và xử lý nước thải cho các đô thị trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi; Quy hoạch cốt nền và thoát nước mưa cho các đô thị trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi; Quy hoạch thăm dò, khai thác và sử dụng khoáng sản làm vật liệu xây dựng thông thường tỉnh Quảng Ngãi đến năm 2025 và định hướng đến năm 2035; 01 Quy hoạch chung khu chức năng (điều chỉnh Quy hoạch chung xây dựng Khu kinh tế Dung Quất, tỉnh Quảng Ngãi đến năm 2025 được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 124/QĐ-TTg ngày 20/01/2011); 04 Quy hoạch phân khu khu chức năng; 10 Quy hoạch chi tiết xây dựng khu chức năng. Ngoài ra, các địa phương đã lập, thẩm định, phê duyệt Quy hoạch các cụm công nghiệp, nghĩa trang thuộc địa bàn quản lý theo thẩm quyền.

- Việc triển khai lập, phê duyệt tương đối đầy đủ, đồng bộ quy hoạch xây dựng các cấp (từ quy hoạch xây dựng vùng tỉnh, quy hoạch xây dựng hạ tầng kỹ thuật, quy hoạch xây dựng vùng huyện, quy hoạch chung, quy hoạch phân khu và quy hoạch chi tiết các khu chức năng) đã tạo điều kiện thuận lợi trong công tác quản lý quy hoạch, đầu tư và xây dựng trên địa bàn tỉnh.

(Phụ lục 5A: Kết quả lập, thẩm định, phê duyệt và điều chỉnh quy hoạch xây dựng kèm theo).

2. Tồn tại, hạn chế:

Đã được nêu tại mục 2 phần II về các tồn tại, hạn chế trong công tác lập, thẩm định, phê duyệt, điều chỉnh và quản lý nhà nước về quy hoạch đô thị, nông thôn và xây dựng.

VII. Lập, thẩm định, phê duyệt, điều chỉnh và quản lý nhà nước về quy hoạch sử dụng đất cấp huyện theo quy định của pháp luật về đất đai trên địa bàn tỉnh

1. Kết quả đạt được

a) Việc ban hành các văn bản

Căn cứ theo quy định Luật Đất đai năm 2013, Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ, ý kiến chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Chỉ thị số 22/CT-TTg ngày 11/8/2021 về việc đẩy mạnh công tác quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất các cấp; Bộ Tài nguyên và Môi trường tại Công văn số

4744/BTNMT-TCQL ĐĐ ngày 03/9/2020 về việc lập quy hoạch sử dụng đất thời kỳ 2021-2030 và Kế hoạch sử dụng đất năm 2021 cấp huyện, UBND tỉnh đã chỉ đạo các địa phương triển khai công tác lập quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 cấp huyện, cụ thể các văn bản sau: (1) Thông báo Kết luận số 71/TB-UBND ngày 04/3/2021 của UBND tỉnh (2) Thông báo Kết luận số 151/TB-UBND ngày 20/4/2021 của UBND tỉnh; (3) Thông báo Kết luận số 159/TB-UBND ngày 27/4/2021 của UBND tỉnh.

b) Đánh giá chung về kết quả đạt được trong việc lập, thẩm định, phê duyệt và quản lý nhà nước về quy hoạch sử dụng đất cấp huyện

Trên cơ sở Nghị quyết số 143/NQ-CP ngày 14/11/2018 của Chính phủ về điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020 và kế hoạch sử dụng đất kỳ cuối (2016-2020) tỉnh Quảng Ngãi, các địa phương triển khai thực hiện lập Điều chỉnh Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020 cấp huyện; tháng 6 năm 2019 được UBND tỉnh phê duyệt 14/14 huyện, thành phố; việc lập, thẩm định, phê duyệt theo đúng quy định Luật Đất đai năm 2013, Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ, Thông tư số 29/2014/TT-BTNMT ngày 02/6/2014 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường Quy định chi tiết việc lập, điều chỉnh, quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất.

Đối với công tác lập, thẩm định, phê duyệt quy hoạch sử dụng đất cấp huyện giai đoạn 2021-2030: Các địa phương đã khẩn trương tổ chức triển khai lập hồ sơ quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 cấp huyện, gửi Hội đồng thẩm định quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất cấp tỉnh tổ chức thẩm định, hoàn thiện hồ sơ trình Hội đồng nhân dân cùng cấp thông qua nghị quyết và UBND tỉnh phê duyệt. Hiện nay, việc triển khai công tác lập Quy hoạch sử dụng đất cấp huyện giai đoạn 2021-2030 trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi đã hoàn thành, được UBND tỉnh phê duyệt 13/13 huyện, thị xã, thành phố⁶, cơ bản đảm bảo tiến độ thực hiện theo ý kiến chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ.

Kết quả Quy hoạch sử dụng đất cấp huyện đến năm 2030 là cơ sở pháp lý quan trọng trong công tác quản lý nhà nước về đất đai, phục vụ cho việc phát triển kinh tế - xã hội của địa phương cho giai đoạn 2021-2030.

(Phụ lục 5B: Kết quả lập, thẩm định, phê duyệt và điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất cấp huyện kèm theo)

2. Tồn tại, hạn chế

- Trong thời gian thực hiện lập quy hoạch sử dụng đất theo Thông tư số 29/2014/TT-BTNMT ngày 02/6/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường thì Bộ Tài nguyên và Môi trường ban hành Thông tư số 01/2021/TT-BTNMT ngày 12/4/2021 (*có hiệu lực ngày 26/5/2021*). Do đó, các địa phương lập quy hoạch sử dụng đất phải tuân thủ theo trình tự, thủ tục quy định của Thông tư số 01/2021/TT-BTNMT ngày 12/4/2021; thời điểm thực hiện Bộ Tài nguyên và Môi trường vẫn chưa ban hành quy định về mức kinh tế kỹ thuật để lập quy hoạch sử dụng đất.

⁶ Sáp nhập huyện Tây Trà vào huyện Trà Bồng nên còn 13 huyện, thị xã, thành phố.

- Theo quy định mới về việc lập quy hoạch sử dụng đất cấp huyện tại Thông tư số 01/2021/TT-BTNMT ngày 12/4/2021 của Bộ Tài nguyên và Môi trường yêu cầu rất cao, khác so với trình tự, thủ tục lập quy hoạch sử dụng đất tại Thông tư số 29/2014/TT-BTNMT ngày 02/6/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường; thông tin dữ liệu nhiều, tầm nhìn cao. Ngoài việc lập hồ sơ quy hoạch sử dụng đất theo nội dung chính còn thực hiện thêm nhiều bản đồ chuyên đề và báo cáo chuyên đề, cụ thể: Bản đồ chuyên đề quy hoạch kỳ trước là 17 bản đồ; bản đồ chuyên đề và báo cáo chuyên đề trong phương án quy hoạch là 17; đặc biệt là bản đồ chi tiết từng đơn vị hành chính cấp xã các khu vực chuyển mục đích sử dụng đất của các loại đất theo quy định tại Điều 57 Luật Đất đai (ví dụ: *thành phố Quảng Ngãi có 23 xã, phường thì phải lập 23 bản đồ chi tiết kèm theo*), giống như lập thêm quy hoạch sử dụng đất chi tiết cấp xã.

- Phương án quy hoạch sử dụng đất, giai đoạn 2011-2030: Các địa phương mới đánh giá chỉ tiêu tăng trưởng kinh tế và chuyển dịch cơ cấu kinh tế đến năm 2025; chưa xác định được chỉ tiêu tăng trưởng kinh tế và chuyển dịch cơ cấu kinh tế đến năm 2030. Do đó, lập quy hoạch sử dụng đất thực hiện cho kỳ là 10 năm, giai đoạn 2021-2030, các địa phương gặp nhiều khó khăn khi định hướng phát triển kinh tế đến năm 2030 để đảm bảo phù hợp với kỳ quy hoạch sử dụng đất.

- Thời điểm lập quy hoạch một số quy hoạch ngành chưa phê duyệt, chưa điều chỉnh hoặc đang triển khai thực hiện (cụ thể: *Quy hoạch cấp quốc gia; quy hoạch vùng, lãnh thổ; quy hoạch tỉnh, quy hoạch xây dựng,...*); việc tích hợp của các quy hoạch ngành để đồng nhất giữa các loại đất vào phương án quy hoạch sử dụng đất gặp rất nhiều khó khăn.

3. Nguyên nhân

Trong quá trình thực hiện lập quy hoạch sử dụng đất cấp huyện đến năm 2030 có nêu lên một số tồn tại, hạn chế nêu trên, nguyên nhân chính là khi chuyển qua thực hiện theo Thông tư số 01/2021/TT-BTNMT ngày 12/4/2021 của Bộ Tài nguyên và Môi trường yêu cầu rất cao, khác hẳn với trình tự, thủ tục lập quy hoạch sử dụng đất tại Thông tư số 29/2014/TT-BTNMT ngày 02/6/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường; thông tin dữ liệu nhiều, tầm nhìn cao; do đó cần đòi hỏi phải đảm bảo chất lượng và thời gian lập quy hoạch, dẫn đến các địa phương còn lúng túng khi triển khai.

B. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ

Để triển giải quyết các khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai Luật Quy hoạch và các quy định liên quan công tác lập quy hoạch, tỉnh cũng đã báo cáo, kiến nghị các cơ quan Trung ương một số nội dung như sau:

1. Đẩy nhanh tiến độ lập, trình phê duyệt quy hoạch tổng thể quốc gia, các quy hoạch ngành quốc gia, quy hoạch vùng Bắc Trung bộ và Duyên hải miền Trung để làm cơ sở cho địa phương lập quy hoạch tỉnh, đảm bảo thống nhất quy hoạch tỉnh với quy hoạch quốc gia, quy hoạch vùng; cũng như mức độ chi tiết của các đề xuất liên quan đến phương án phát triển hạ tầng; có hướng dẫn về phạm vi nghiên cứu và cách thức xử lý các vấn đề phát sinh trong công tác lập

các nội dung đề xuất cấp huyện trong Quy hoạch tỉnh.

2. Sớm sửa đổi, bổ sung các văn bản hướng dẫn thi hành các luật, pháp lệnh sửa đổi, bổ sung một số điều có liên quan đến quy hoạch cho phù hợp với quy định của Luật Quy hoạch theo các nhiệm vụ, giải pháp được quy định tại Nghị quyết số 119/NQ-CP ngày 27/9/2021 của Chính phủ về các nhiệm vụ và giải pháp để nâng cao chất lượng và đẩy nhanh tiến độ lập các quy hoạch thời kỳ 2021-2030.

3. Xem xét sửa đổi, bổ sung Luật Quy hoạch đô thị và nội dung quy hoạch xây dựng tại Luật Xây dựng và các văn bản quy định chi tiết thi hành đối với một số nội dung sau:

- Điều chỉnh, bổ sung quy định rõ (tại khoản 4 Điều 34 Luật Xây dựng) về nội dung trình HĐND cùng cấp quyết định trước khi được cơ quan nhà nước có thẩm quyền xem xét, phê duyệt. Điều chỉnh thời gian lập và phê duyệt hồ sơ cắm mốc giới và thời gian hoàn thành cắm mốc giới ngoài thực địa cho phù hợp.

- Điều chỉnh, bổ sung quy định về lấy ý kiến cộng đồng dân cư, trong đó cần quy định cụ thể về phạm vi, đối tượng được lấy ý kiến trong quy hoạch đô thị, quy hoạch xây dựng, tỷ lệ ý kiến đồng thuận bắt buộc để nhiệm vụ và đồ án quy hoạch được thông qua và quy định xử lý trong trường hợp không đạt tỷ lệ đồng thuận của cộng đồng dân cư.

Trên đây là báo cáo tình hình thực hiện chính sách pháp luật về công tác quy hoạch kể từ khi Luật Quy hoạch có hiệu lực thi hành trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi./.

Noi nhận:

- Ủy ban Kinh tế của Quốc hội (b/c);
- TT HĐND tỉnh;
- CT, PCT UBND tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- VPUB: CPVP, PCVP, các P.N/cứu, CBTH;
- Lưu VT, KTTHT59.



Các văn bản chỉ đạo, điều hành về công tác quy hoạch đã được ban hành trên địa bàn tỉnh
(Kèm theo Bđc số 19 /BC-UBND ngày 28/01/2022 của UBND tỉnh Quảng Ngãi)

PHỤ LỤC 1

TT	Nội dung	Cơ quan ban hành	Trích yếu văn bản	Số văn bản	Thời gian ban hành	Căn cứ ban hành
I	Lập, thẩm định và phê duyệt quy hoạch tỉnh thời kỳ 2021 - 2030					
1	Thành lập Ban Chỉ đạo lập Quy hoạch tỉnh Quảng Ngãi thời kỳ 2021 – 2030, tầm nhìn đến năm 2050	UBND tỉnh	Về việc thành lập Ban Chỉ đạo lập Quy hoạch tỉnh Quảng Ngãi thời kỳ 2021 – 2030, tầm nhìn đến năm 2050	1005/QĐ-UBND	17/07/2019	Luật Quy hoạch 2017
2	Ban hành Quy chế hoạt động của Ban Chỉ đạo lập Quy hoạch tỉnh Quảng Ngãi thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2045	Ban Chỉ đạo lập quy hoạch tỉnh	Ban hành Quy chế hoạt động của Ban Chỉ đạo lập Quy hoạch tỉnh Quảng Ngãi thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2045	01/QĐ-BCĐQHT	24/10/2019	
3	Thành lập Tổ giúp việc Ban Chỉ đạo lập quy hoạch tỉnh Quảng Ngãi	Ban Chỉ đạo lập quy hoạch tỉnh	Về việc thành lập Tổ giúp việc Ban Chỉ đạo lập quy hoạch tỉnh Quảng Ngãi	02/QĐ-BCĐQHT	22/11/2019	
4	Kết luận của đồng chí Trần Ngọc Căng, Chủ tịch UBND tỉnh, Trưởng Ban Chỉ đạo lập Quy hoạch tỉnh Quảng Ngãi thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2045	UBND tỉnh	Kết luận của đồng chí Trần Ngọc Căng, Chủ tịch UBND tỉnh, Trưởng Ban Chỉ đạo lập Quy hoạch tỉnh Quảng Ngãi thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2045	242/TB-UBND	30/09/2019	
5	Giao nhiệm vụ cơ quan lập Quy hoạch tỉnh Quảng Ngãi thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2045	UBND tỉnh	Về việc giao nhiệm vụ cơ quan lập Quy hoạch tỉnh Quảng Ngãi thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2045	595/QĐ-UBND	06/08/2019	Luật Quy hoạch 2017 Nghị định số 37/2019/NĐ-CP
6	Kế hoạch tổ chức Hội thảo định hướng phát triển tỉnh Quảng Ngãi thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2045 (Phục vụ xây dựng Quy hoạch tỉnh)	UBND tỉnh	Tổ chức Hội thảo định hướng phát triển tỉnh Quảng Ngãi thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2045	139/KH-UBND	24/10/2019	
7	Ban hành Kế hoạch triển khai lập quy hoạch tỉnh Quảng Ngãi	UENND tỉnh	Kế hoạch lập quy hoạch tỉnh Quảng Ngãi thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2045	140/KH-UBND	28/10/2019	
8	Ban hành Kế hoạch triển khai lập quy hoạch tỉnh Quảng Ngãi (thay thế cho Kế hoạch số 140/KH-UBND ngày 28/10/2019)	UBND tỉnh	Kế hoạch lập quy hoạch tỉnh Quảng Ngãi thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2045	119/KH-UBND	17/08/2021	
9	Trình Ban Thường vụ Tỉnh ủy xem xét, cho ý kiến đối với nội dung Dự thảo Nhiệm vụ lập quy hoạch tỉnh	Ban Cán sự đảng UBND tỉnh	Dự thảo nhiệm vụ lập quy hoạch tỉnh thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050	787-CV/BCS	15/06/2020	

TT	Nội dung	Cơ quan ban hành	Trích yếu văn bản	Số văn bản	Thời gian ban hành	Căn cứ ban hành
10	Chi đao triển khai thực hiện Nghị quyết số 69/NQ-CP ngày 13/9/2019 của Chính phủ trong đó, có nội dung về quy hoạch	UBND tỉnh	Triển khai thực hiện Nghị quyết số 69/NQ-CP ngày 13/9/2019	5314/UBND-TH	26/09/2019	
11	Báo cáo hoạt động quy hoạch trên địa bàn tỉnh theo Công văn số 8570/BKHD-T-QLQH ngày 19/12/2019	UBND tỉnh	Báo cáo về hoạt động quy hoạch	6855/UBND-TH	19/12/2019	8570/BKHD-T-QLQH ngày 19/12/2019 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư
12	Chi đao đôn đốc triển khai lập quy hoạch tỉnh	UBND tỉnh	Lập quy hoạch tỉnh thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050	5458/UBND-TH	10/10/2020	
13	Tham vấn Bộ Kế hoạch và Đầu tư về định mức chi phí cho hoạt động lập quy hoạch tỉnh	UBND tỉnh	Công tác triển khai lập quy hoạch tỉnh Quảng Ngãi thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050	315/UBND-TH	20/10/2021	
14	Chi đao thực hiện Công văn số 2936/BKHD-T-TCT ngày 06/5/2020 của Tô công tác thi hành Luật Quy hoạch	UBND tỉnh	Thực hiện một số nhiệm vụ liên quan đến công tác quy hoạch	2116/UBND-TH	13/05/2020	CV 2936/BKHD-T-TCT ngày 06/5/2020 của Tô công tác thi hành Luật Quy hoạch
15	Chi đao thực hiện Công văn số 7193/BKHD-T-QLQH ngày 29/10/2020 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư	UBND tỉnh	Báo cáo về hoạt động quy hoạch trên địa bàn tỉnh	5279/UBND-TH	30/10/2020	CV 7193/BKHD-T-QLQH ngày 29/10/2020 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư
16	Chi đao tham gia ý kiến về Báo cáo bổ sung các phương án phân vùng giai đoạn 2021-2030 để thực hiện Luật Quy hoạch theo Công văn số 494/BKHD-T-CLPT ngày 21/01/2020 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư	UBND tỉnh	Tham gia ý kiến về Báo cáo bổ sung các phương án phân vùng giai đoạn 2021-2030 để thực hiện Luật Quy hoạch	437/UBND-TH	07/02/2020	CV 494/BKHD-T-CLPT ngày 21/01/2020 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư
17	Chi đao các cơ quan, đơn vị liên quan thực hiện Công văn số 1133/BQP-TM ngày 22/4/2021	UBND tỉnh	Xác định khu quân sự và lập hợp phần quy hoạch tổng thể bố trí quốc phòng với phát triển KTXH tích hợp vào quy hoạch tỉnh thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050	1995/UBND-NC	11/05/2021	CV số 1133/BQP-TM ngày 22/4/2021
18	Chi đao phối hợp với Tổng Công ty Điện lực miền Trung trong quá trình lập quy hoạch tỉnh Quảng Ngãi (theo công văn số 4386/EVNCPK-KH ngày 04/6/2021)	UBND tỉnh	Phối hợp với Tổng Công ty Điện lực miền Trung trong quá trình lập quy hoạch tỉnh Quảng Ngãi	2657/UBND-TH	10/06/2021	CV 4386/EVNCPK-KH ngày 04/6/2021 của Tổng Công ty Điện lực miền Trung
19	Chi đao báo cáo tình hình thực hiện Luật Quy hoạch trên địa bàn tỉnh theo yêu cầu của Bộ Kế hoạch và Đầu tư tại Công văn số 3490/BKHD-T-QLQH ngày 07/6/2021	UBND tỉnh	Báo cáo tình hình triển khai thực hiện Luật Quy hoạch	2656/UBND-TH	10/06/2021	CV 3490/BKHD-T-QLQH ngày 07/6/2021 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư

STT	Nội dung	Cơ quan ban hành	Trích yếu văn bản	Số văn bản	Thời gian ban hành	Căn cứ ban hành
20	Chỉ đạo, đôn đốc tiến độ, kế hoạch lập quy hoạch tỉnh	UBND tỉnh	Tiến độ, kế hoạch lập quy hoạch tỉnh	3548/UBND-TH	26/07/2021	
20	Chỉ đạo triển khai thực hiện Nghị quyết của Chính phủ	UBND tỉnh	Triển khai thực hiện Nghị quyết số 119/NQ-CP ngày 27/9/2021 của Chính phủ	5206/UBND-TH	06/10/2021	Nghị quyết số 119/NQ-CP ngày 27/9/2021 của Chính phủ
21	Chỉ đạo công tác lập quy hoạch tỉnh	UBND tỉnh	Thông báo Kết luận của Chủ tịch UBND tỉnh tại cuộc họp nghe báo cáo tiến độ tổ chức lập Quy hoạch tỉnh thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050	573/TB-UBND	12/11/2021	
II Lập, thẩm định, phê duyệt, điều chỉnh và quản lý nhà nước về quy hoạch đô thị, quy hoạch nông thôn						
1	VB ủy quyền	UBND tỉnh	v/v ủy quyền phê duyệt các đồ án Quy hoạch chi tiết trong khu vực đô thị mới	1560/UBND-CNXD	23/3/20217	
2	VB chỉ đạo, điều hành	UBND tỉnh	v/v triển khai đầu tư hệ thống xử lý nước thải tại các dự án khu dân cư, khu đô thị trên địa bàn tỉnh	2160/UBND-CNXD	19/4/2018	
3	VB chỉ đạo, điều hành	UBND tỉnh	V/v tăng cường công tác quản lý quy hoạch và phát triển đô thị trên địa bàn tỉnh	3011/UBND-CNXD	29/05/2018	
4	VB chỉ đạo, điều hành	UBND tỉnh	V/v tăng cường kiểm soát công tác quản lý quy hoạch đô thị, hoạt động xây dựng nhằm khắc phục tình trạng ùn tắc giao thông, đảm bảo trật tự an toàn giao thông	4966/UBND-CNXD	20/08/2018	
5	VB chỉ đạo, điều hành	UBND tỉnh	V/v công tác lập quy hoạch xây dựng	2064/UBND-	26/04/2019	
6	VB chỉ đạo, điều hành	UBND tỉnh	V/v thực hiện một số điều của Luật Quy hoạch	4870/UBND-TH	29/08/2019	
7	VB chỉ đạo, điều hành	UBND tỉnh	v/v tăng cường công tác quản lý quy hoạch các khu công nghiệp trên địa bàn tỉnh	2979/UBND-CNXD	12/06/2019	
8	VB chỉ đạo, điều hành	UBND tỉnh	V/v triển khai thực hiện Chỉ thị số 05/CT-TTg ngày 01/3/2019 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường chấn chỉnh công tác quy hoạch xây dựng, quản lý đô thị theo quy hoạch được duyệt	1300/UBND-CNXD	20/03/2019	
9	VB chỉ đạo, điều hành	UBND tỉnh	V/v thực hiện Nghị định số 37/2019/NĐ-CP quy định chi tiết một số điều của Luật	3836/UBND-TH	08/07/2019	

TT	Nội dung	Cơ quan ban hành	Trích yếu văn bản	Số văn bản	Thời gian ban hành	Căn cứ ban hành
10	VB chỉ đạo, điều hành	UBND tỉnh	Về việc tích hợp, cung cấp dịch vụ cung cấp thông tin quy hoạch và cấp giấy phép KSTTHC	6022/UBND-KSTTHC	03/12/2020	
11	VB chỉ đạo, điều hành	UBND tỉnh	Về việc đánh tài thông tin hồ sơ quy hoạch xây dựng, quy hoạch đô thị lên	9902/UBND-CNXD	06/03/2020	
12	VB chỉ đạo, điều hành	UBND tỉnh	Về việc rà soát, đánh giá thực hiện quy hoạch đến 2020	1103/UBND-TH	18/03/2020	
13	VB chỉ đạo, điều hành	UBND tỉnh	Về việc tiếp nhận kinh phí tài trợ của các tổ chức, cá nhân để lập quy hoạch trên địa bàn tỉnh	2613/UBND-CNXD	10/06/2020	
14	VB chỉ đạo, điều hành	UBND tỉnh	Về việc tăng cường thực hiện các quy định của pháp luật về xây dựng, kiểm soát trật tự xây dựng đối với nhà ở riêng lẻ thiết kế nhiều tầng, nhiều căn hộ ở bất động sản cao chót vót, hiệu quả trong công tác quản lý nhà nước đối với các lĩnh vực quy hoạch, phát triển đô thị, quản lý hoạt động xây dựng, thi trường bất động sản và nhà ở	2899/UBND-CNXD	29/06/2020	
15	VB chỉ đạo, điều hành	UBND tỉnh		2890/UBND-CNXD	26/06/2020	
III Phối hợp lập, thẩm định quy hoạch cấp quốc gia, quy hoạch vùng 2021 - 2030						
1	Tham gia góp ý Quy hoạch mạng lưới đường bộ thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050	Sở Giao thông vận tải	Về việc góp ý Quy hoạch mạng lưới đường bộ thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050	352/SGTVT-KHTC	22/01/2021	CV 510/BGTVT-KHDT ngày 19/01/2021 của Bộ Giao thông vận tải CV 370/UBND-CNXD ngày 25/01/2021 của UBND tỉnh
2	Tham gia góp ý Quy hoạch tổng thể phát triển hệ thống cảng biển Việt Nam thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050	Sở Giao thông vận tải	Về việc góp ý Quy hoạch tổng thể phát triển hệ thống cảng biển Việt Nam thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050	364/SGTVT-QLCL	22/02/2021	CV 647/BGTVT-KHDT ngày 22/01/2021 của Bộ Giao thông vận tải CV 509/UBND-CNXD ngày 02/02/2021 của UBND tỉnh
				409/SGTVT-QLCL	01/03/2021	
				597/SGTVT-QLCL	22/03/2021	

TT	Nội dung	Cơ quan ban hành	Trích yếu văn bản	Số văn bản	Thời gian ban hành	Căn cứ ban hành
3	Tham gia góp ý Quy hoạch mạng lưới đường sắt thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050	Sở Giao thông vận tải	Về việc góp ý Quy hoạch mạng lưới đường sắt thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050	359/SGTVT-T-QLCL	22/02/2021	CV 510/BGTVT-KHĐT ngày 19/01/2021 của Bộ Giao thông vận tải CV 343/UBND-CNXD ngày 22/01/2021 của UBND tỉnh
4	Tham gia góp ý Quy hoạch kết cấu hạ tầng đường thủy nội địa thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050	Sở Giao thông vận tải	Về việc Quy hoạch kết cấu hạ tầng đường thủy nội địa thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050	562/SGTVT-QLGT	17/03/2021	CV 134/CDTNE-KHTC ngày 27/01/2021 của Cục Đường thủy nội địa Việt Nam CV 891/UBND-CNXD ngày 05/3/2021 của UBND tỉnh
5	Tham gia góp ý Quy hoạch tổng thể phát triển hệ thống cảng hàng không, sân bay toàn quốc thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050	Sở Giao thông vận tải	Về việc góp ý Quy hoạch tổng thể phát triển hệ thống cảng hàng không, sân bay toàn quốc thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050	313/SGTVT-QLCL	09/02/2021	CV 344/BGTVT-KHĐT ngày 22/01/2021 của Bộ Giao thông vận tải CV 344/UBND-CNXD ngày 22/01/2021 của UBND tỉnh
6	Tham gia góp ý Quy hoạch lâm nghiệp quốc gia thời kỳ 2021 – 2030, tầm nhìn đến 2050	Sở Nông nghiệp và PTNT	Về việc góp ý Quy hoạch lâm nghiệp quốc gia thời kỳ 2021 – 2030, tầm nhìn đến 2050	3033/SNNPT-NT-KL	30/09/2021	CV 5541/BNN-TVNLN ngày 01/9/2021 của Bộ Nông nghiệp và PTNT CV 4574/UBND-NNTN ngày 09/8/2021
7	Tham gia góp ý Quy hoạch phòng, chống thiên tai và thủy lợi thời kỳ 2021 – 2030, tầm nhìn đến 2050	Sở Nông nghiệp và PTNT	Về việc góp ý Quy hoạch phòng, chống thiên tai và thủy lợi thời kỳ 2021 – 2030, tầm nhìn đến 2050	2526/SNNPT-NT-TL	20/08/2021	CV 4630/BNN-TCIL ngày 23/7/2021 của Bộ Nông nghiệp và PTNT CV 3602/UBND-NNTN ngày 27/7/2021
8	Tham gia góp ý Quy hoạch hệ thống cảng cá, khu neo đậu tránh trú bão cho tàu cá thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến 2050	UBND tỉnh	Về hiện trạng, đánh giá các giải pháp quản lý, tình hình thực hiện quy hoạch tại địa phương theo Quyết định số 1976/QĐ-TTg và đề xuất quy hoạch hệ thống cảng cá, khu neo đậu tránh trú bão cho tàu cá thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi	112/BC-UBND	22/07/2021	

TT	Nội dung	Cơ quan ban hành	Trích yếu văn bản	Số văn bản	Thời gian ban hành	Căn cứ ban hành
10	Tham gia góp ý dự thảo Quy hoạch tài nguyên nước thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050	Sở Tài nguyên và Môi trường	Về việc ý kiến góp ý dự thảo Quy hoạch tài nguyên nước thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050	5412/STNMT-TNN	08/11/2021	CV 6076/BTNMT-QCQL ngày 05/10/2021 của Bộ Tài nguyên và Môi trường; CV 5401/UBND-NNTN ngày 14/10/2021
11	Tham gia góp ý dự thảo Quy hoạch sử dụng đất Quốc gia thời kỳ 2021-2030 tầm nhìn đến năm 2050 và Kế hoạch 5 năm kỳ đầu	Sở Tài nguyên và Môi trường	Về việc tham gia ý kiến đối với dự thảo quy hoạch sử dụng đất quốc gia thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 và kế hoạch sử dụng đất 5 năm (2021-2025)	3627/STNMT-QLĐĐ	05/08/2021	CV 3639/BTNMT-QCQL ngày 02/7/2021 của Bộ Tài nguyên và Môi trường; CV 3402/UBND-NNTN ngày 16/7/2021
12	Tham gia góp ý dự thảo Quy hoạch mạng lưới trạm khí tượng thủy văn quốc gia thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050	Sở Tài nguyên và Môi trường				
13	Tham gia góp ý Quy hoạch hạ tầng thông tin và truyền thông thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050	Sở Thông tin và Truyền thông	Về việc góp ý Quy hoạch hạ tầng thông tin và truyền thông thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050			
14	Tham gia ý kiến đối với Nhiệm vụ lập quy hoạch vùng Bắc Trung bộ và duyên hải miền Trung thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Về việc tham gia ý kiến đối với Nhiệm vụ lập quy hoạch vùng Bắc Trung bộ và Duyên hải Miền Trung	1834/SKHDT-TH	09/09/2021	CV 5547/BKHĐT-QLQH ngày 20/8/2021 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư CV 4375/UBND-TH ngày 27/8/2021 của UBND tỉnh
IV Rà soát quy hoạch được tích hợp vào quy hoạch cấp quốc gia, quy hoạch tỉnh và điều chỉnh quy hoạch thời kỳ 2011 - 2020 khi các quy hoạch thuộc hệ thống quy hoạch quốc gia chưa được quyết định/phê duyệt						
	Triển khai thực hiện Nghị quyết số 110/NQ-CP ngày 02/12/2019 của Chính phủ	UBND tỉnh	Về việc triển khai thực hiện Nghị quyết số 110/NQ-CP ngày 02/12/2019 của Chính phủ	6733/UBND-TH	12/12/2019	
V Rà soát các quy hoạch hết hiệu lực theo quy định tại điểm d Khoản i Điều 59 Luật Quy hoạch và việc ban hành chính sách thay thế						
	Chi đạo công tác tham mưu bãi bỏ các quy hoạch sản phẩm thuộc thẩm quyền phê duyệt của Chủ tịch UBND tỉnh	UBND tỉnh	Về việc rà soát, báo cáo tiến độ và kết quả bãi bỏ các quy hoạch sản phẩm thuộc thẩm quyền phê duyệt của Chủ tịch UBND tỉnh	6640/UBND-TH	30/10/2018	Luật quy hoạch 2017 Nghị quyết số 11/NQ-CP ngày 05/02/2018 của Chính phủ

PHỤ LỤC 2A

Kết quả lập, thẩm định và phê duyệt quy hoạch tỉnh Quảng Ngãi thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050
 Kèm theo Báo cáo số 14
 /BC-UBND ngày 28/01/2022 của UBND tỉnh Quảng Ngãi)

STT	Tên quy hoạch	Cơ quan tổ chức lập quy hoạch	Cơ quan lập quy hoạch	Đề án lập quy hoạch		Tư vấn lập quy hoạch	Tình trạng, thời gian, tiến độ lập quy hoạch						
				Tình trạng	Dự toán đã phê duyệt (tỷ đồng)		Lập quy hoạch	Thẩm định	Phe duyệt	Tình trạng	Dự kiến thời gian đã hoàn thành	Tình trạng	Dự kiến thời gian hoàn thành
1	Quy hoạch tỉnh Quảng Ngãi thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050	UBND tỉnh Quảng Ngãi	Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Quảng Ngãi	Đã hoàn thành	64,96	Đã hoàn thành	Liên danh Công ty TNHH tư vấn thiết kế xây dựng không gian kiến trúc quốc tế, Công ty cổ phần phát triển đô thị ANGIKORA; Viện nghiên cứu phát triển MEKONG; Viện quy hoạch xây dựng; Trung tâm tư vấn thông tin và truyền thông	Chưa lấy ý kiến	Trước 30/6/2022	Chưa trình	Trước 31/7/2022	Chưa trình	Trong quý IV/2022

PHỤ LỤC 2B1

Kết quả lập, thẩm định và phê duyệt quy hoạch đô thị 2021 - 2030
(Kết quả lập, thẩm định quy hoạch /BC-UBND ngày 28/01/2022 của UBND tỉnh Quảng Ngãi)

TT	Tên quy hoạch	Cơ quan lập quy hoạch	Cơ quan phê duyệt quy hoạch	Tình trạng, thời gian, tiến độ thực hiện			
				Lập quy hoạch	Thẩm định	Phê duyệt	
I	Quy hoạch chung	Danh mục quy hoạch	Tỉnh trạng, Thời gian đã hoàn thành	Tỉnh trạng, Thời gian đã hoàn thành	Phê duyệt		
1	Đồ án quy hoạch chung đô thị Sơn Hà, huyện Sơn Hà	UBND huyện Sơn Hà	Sở Xây dựng	UBND tỉnh	Chưa thực hiện	Dang trình UBND tỉnh cho chủ trương lập Quy hoạch	
II	Quy hoạch phân khu đô thị	UBND thành phố	Sở Xây dựng	UBND tỉnh			
1	Đồ án QHPK tỷ lệ 1/2000 phần còn lại của xã Tịnh Khê và xã Tịnh Ký, thành phố Quảng Ngãi	UBND thành phố	Sở Xây dựng	UBND tỉnh		Đã được phê duyệt tại Quyết định số 40/QĐ-UBND ngày 19/01/2021	
2	Đồ án QHPK tỷ lệ 1/2000 Khu đô thị Nghĩa An, thành phố Quảng Ngãi	UBND thành phố	Sở Xây dựng	UBND tỉnh		Đã được phê duyệt tại Quyết định số 129/QĐ-UBND ngày 24/12/2021	
3	Quy hoạch phân khu tỷ lệ 1/2000 phần còn lại phía Bắc thành phố Quảng Ngãi	UBND thành phố	Phòng Quản lý đô thị TP	UBND thành phố	Đã phê duyệt	Tháng 3/2022 báo cáo phương án với thẩm quyền cấp thẩm quyền	Tháng 6/2022
4	Quy hoạch phân khu tỷ lệ 1/2000 phần còn lại phía Nam thành phố Quảng Ngãi	UBND thành phố	Phòng Quản lý đô thị TP	UBND thành phố	Nhiệm vụ Quy hoạch; khảo sát địa hình phục vụ lập quy hoạch	Đã phê duyệt	Tháng 6/2022 trình
5	Quy hoạch phân khu Công viên trung tâm thành phố Quảng Ngãi mở rộng và khu vực dọc ven biển các xã Tịnh Khê, Tịnh Ký, thành phố Quảng Ngãi	UBND thành phố	Sở Xây dựng	UBND tỉnh	Nhiệm vụ Quy hoạch; khảo sát địa hình phục vụ lập quy hoạch	Nhiệm vụ Quy hoạch; khảo sát địa hình phục vụ lập quy hoạch	Tháng 6/2022 trình
6	Quy hoạch phân khu tỷ lệ 1/2000 Khu đô thị phía Đông Bắc thành phố Quảng Ngãi	UBND thành phố	Sở Xây dựng	UBND tỉnh	Tháng 01/2022 trình phê duyệt	Tháng 06/2022 trình phê duyệt	Tháng 6/2022
7	Đồ án QHPK tỷ lệ 1/2000 Trung tâm đô thị Phố Quang, thị xã Đức Phổ	UBND thị xã Đức Phổ	Sở Xây dựng	UBND tỉnh	Nhiệm vụ Quy hoạch	Nhiệm vụ Quy hoạch	Tháng 6/2022 trình phê duyệt
8	Đồ án QHPK tỷ lệ 1/2000 Trung tâm đô thị phía Bắc phường Nguyễn Nghiêm, thị xã Đức Phổ	UBND thị xã Đức Phổ	Sở Xây dựng	UBND tỉnh	Xin chủ trương lập Quy hoạch	Xin chủ trương lập Quy hoạch	Tháng 6/2022 trình phê duyệt
9	Đồ án QHPK tỷ lệ 1/2000 Trung tâm đô thị phía Đông phường Nguyễn Nghiêm, thị xã Đức Phổ	UBND thị xã Đức Phổ	Sở Xây dựng	UBND tỉnh	Quyết định số 214/QĐ-UBND ngày 09/4/2021	Quyết định số 927/QĐ-UBND ngày 04/10/2021	Quyết định số 934/QĐ-UBND ngày 07/10/2021

TT	Tên quy hoạch	Cơ quan lập quy hoạch	Cơ quan thẩm định quy hoạch	Cơ quan phê duyệt quy hoạch	Lập quy hoạch			Thẩm định			Phê duyệt	
					Tình trạng, Thời gian đã lấy ý kiến	Dự kiến thành	Tình trạng, Thời gian đã trình	Dự kiến hoàn thành	Tình trạng, Thời gian đã trình	Dự kiến hoàn thành	Dự kiến hoàn thành	Dự kiến hoàn thành
10	Đô án QHPK tỷ lệ 1/2000 Trung tâm đô thị Đức Phổ - điều chỉnh, thị xã Đức Phổ	UBND thị xã Đức Phổ	Sở Xây dựng	UBND tỉnh					Đã được phê duyệt tại Quyết định số 935/QĐ-UBND ngày 07/10/2021			
11	Đô án QHPK tỷ lệ 1/2000 Trung tâm đô thị phía Nam phường Nguyễn Nghiêm, thị xã Đức Phổ	UBND thị xã Đức Phổ	Sở Xây dựng	UBND tỉnh					Đã được phê duyệt tại Quyết định số 936/QĐ-UBND ngày 07/10/2021			
12	Đô án QHPK tỷ lệ 1/2000 Trung tâm đô thị Phố Văn, thị xã Đức Phổ	UBND thị xã Đức Phổ	Sở Xây dựng	UBND tỉnh					Đã được phê duyệt tại Quyết định số 937/QĐ-UBND ngày 07/10/2021			
13	Đô án QHPK tỷ lệ 1/2000 Trung tâm đô thị Phố Vinh, thị xã Đức Phổ	UBND thị xã Đức Phổ	Phòng Quản lý đô thị thị xã Đức Phổ	UBND thị xã Đức Phổ					Đã được phê duyệt tại Quyết định số 12457/QĐ-UBND ngày 29/9/2021			
III Quy hoạch chi tiết đô thị												
1	Quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 khu vực phía Tây thị trấn Ba Tơ (<i>Khu Đô Thị</i> Ba Tơ)	UBND huyện Ba Tơ	Phòng KT&HT huyện Ba Tơ	UBND huyện Ba Tơ	Đã lấy ý kiến của các đơn vị và cộng đồng dân cư				Đã được phê duyệt tại Quyết định số 655/QĐ-UBND ngày 20/7/2021			
2	Quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 khu vực Hồ Tòn Dung, thị trấn Ba Tơ, huyện Ba Tơ	UBND huyện Ba Tơ	Phòng KT&HT	UBND huyện	Đã lấy ý kiến của các đơn vị và cộng đồng dân cư				Đã được phê duyệt tại Quyết định số 714/QĐ-UBND ngày 13/10/2021			
3	Quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 Khu dân cư thôn Hùng Nghĩa, xã Phổ Prong	BQL dự án đầu tư xây dựng và phát triển quỹ đất thị xã Đức Phổ	Phòng Quản lý đô thị	UBND thị xã Đức Phổ	Đã lấy ý kiến của các đơn vị và cộng đồng dân cư				Đã được phê duyệt tại Quyết định số 2102/QĐ-UBND ngày 28/6/2021			
4	Khu dân cư dọc 2 bên đường bê tông An Lợi - Phước Hà xã Phổ Nhơn	BQL dự án đầu tư xây dựng và phát triển quỹ đất thị xã Đức Phổ	Phòng Quản lý đô thị	UBND thị xã Đức Phổ	Đã lấy ý kiến của các đơn vị và cộng đồng dân cư				Đã được phê duyệt tại Quyết định số 2132/QĐ-UBND ngày 30/6/2021			
5	Quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 khu vực Công viên Thiên Bút, thành phố Quảng Ngãi	Phòng Quản lý đô thị TP	Sở Xây dựng	UBND tỉnh					Tháng 06/2022 trình thẩm định, phê duyệt đề án Quy hoạch			
6	Quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 Công viên cây xanh khu II đê bao	Ban Quản lý Dự án BTXD & PTQD thành phố	Phòng Quản lý đô thị TP	UBND thành phố Quảng Ngãi					Tháng 07/2022 trình thẩm định, phê duyệt Đề án Quy hoạch			
7	Điều chỉnh các đồ án QHCT TL 1/500 trên địa bàn thành phố Quảng Ngãi phục vụ công tác quản lý Nhà nước	Phòng Quản lý đô thị TP	Sở Xây dựng (Phòng Quản lý đô thi UBND thành phố Quảng Ngãi)					Xin chủ trương lập Quy hoạch năm 2023				

PHỤ LỤC 2B

Kết quả điều chỉnh quy hoạch đô thị 2021 – 2030
 (Kèm theo Báo cáo số 79 /BC-UBND ngày 20/01/2022 của UBND tỉnh Quang Ngãi)

T	Tên quy hoạch được điều chỉnh (bao gồm quy hoạch chung, phân khu, chi tiết, hạ tầng kỹ thuật)	Nội dung điều chỉnh quy hoạch	Cơ quan thực hiện điều chỉnh quy hoạch	Cơ quan thẩm định việc điều chỉnh quy hoạch	Cơ quan quyết định/phê duyệt điều chỉnh	Số văn bản quyết định/phê duyệt điều chỉnh	Ngày ban hành văn bản	Căn cứ pháp lý	Hình thức điều chỉnh
A	ĐIỀU CHỈNH TỔNG THỂ QUY HOẠCH								
I	Quy hoạch chung đô thị								
1	Điều chỉnh Quy hoạch chung xây dựng thành phố Quàng Ngãi đến năm 2040	Đô án QH	UBND thành phố Quàng Ngãi	Sở Xây dựng	UBND tỉnh	949/QĐ-UBND vv phê duyệt đồ án Điều chỉnh Quy hoạch chung	10/11/2021	1721/BXD-QHKT ngày 15/4/2020 của Bộ Xây dựng	Điều chỉnh tổng thể
2	Điều chỉnh Quy hoạch chung đô thị Minh Long, huyện Minh Long	Nhiệm vụ QH	UBND huyện Minh Long	Sở Xây dựng	UBND tỉnh	658/QĐ-UBND vv phê duyệt Nhiệm vụ điều chỉnh quy hoạch chung	28/07/2021	191/QĐ-UBND ngày 02/4/2021 của UBND tỉnh	nt
3	Điều chỉnh Quy hoạch chung đô thị mới Nam Sông Vệ, huyện Mộ Đức	Nhiệm vụ QH	UBND huyện Mộ Đức	Sở Xây dựng	UBND tỉnh	758/QĐ-UBND vv phê duyệt Nhiệm vụ điều chỉnh quy hoạch chung	24/08/2021	191/QĐ-UBND ngày 02/4/2021 của UBND tỉnh	nt
4	Điều chỉnh Quy hoạch chung thị trấn Mộ Đức, huyện Mộ Đức	Nhiệm vụ QH	UBND huyện Mộ Đức	Sở Xây dựng	UBND tỉnh	759/QĐ-UBND vv phê duyệt Nhiệm vụ điều chỉnh quy hoạch chung	24/08/2021	191/QĐ-UBND ngày 02/4/2021 của UBND tỉnh	nt
5	Điều chỉnh Quy hoạch chung đô thị mới Thạch Trụ, huyện Mộ Đức	Nhiệm vụ QH	UBND huyện Mộ Đức	Sở Xây dựng	UBND tỉnh	760/QĐ-UBND vv phê duyệt Nhiệm vụ điều chỉnh quy hoạch chung	24/08/2021	191/QĐ-UBND ngày 02/4/2021 của UBND tỉnh	nt
6	Điều chỉnh Quy hoạch chung thị trấn Trà Xuân, huyện Trà Bồng	Nhiệm vụ QH	UBND huyện Trà Bồng	Sở Xây dựng	UBND tỉnh	790/QĐ-UBND vv phê duyệt Nhiệm vụ điều chỉnh quy hoạch chung	31/08/2021	191/QĐ-UBND ngày 02/4/2021 của UBND tỉnh	nt
7	Điều chỉnh Quy hoạch chung thị trấn Di Lăng, huyện Sơn Hà	Nhiệm vụ QH	UBND huyện Sơn Hà	Sở Xây dựng	UBND tỉnh	874/QĐ-UBND vv phê duyệt Nhiệm vụ điều chỉnh quy hoạch chung	22/09/2021	191/QĐ-UBND ngày 02/4/2021 của UBND tỉnh	nt
8	Điều chỉnh Quy hoạch chung thị trấn Chợ Chùa, huyện Nghĩa Hành	Nhiệm vụ QH	UBND huyện Nghĩa Hành	Sở Xây dựng	UBND tỉnh	893/QĐ-UBND vv phê duyệt Nhiệm vụ điều chỉnh quy hoạch chung	24/09/2021	191/QĐ-UBND ngày 02/4/2021 của UBND tỉnh	nt
9	Điều chỉnh Quy hoạch chung thị trấn Châu Ô					1184/QĐ-UBND vv phê duyệt Điều chỉnh Nhiệm vụ quy hoạch chung	12/07/2021		nt

	Tên quy hoạch được điều chỉnh (bao gồm quy hoạch chung, phân khu, chi tiết, hạ tầng kỹ thuật)	Nội dung điều chỉnh	Cơ quan thực hiện điều chỉnh quy hoạch	Cơ quan thẩm định việc điều chỉnh quy hoạch	Cơ quan quyết định/phê duyệt điều chỉnh	Số văn bản quyết định/phê duyệt điều chỉnh	Ngày ban hành văn bản	Căn cứ pháp lý	Hình thức điều chỉnh
TT									
10	Điều chỉnh Quy hoạch chung thị trấn Ba Tơ	UBND huyện Ba Tơ	Sở Xây dựng	UBND tỉnh	1168/QĐ-UBND vv phê duyệt Nhiệm vụ điều chỉnh quy hoạch chung	1168/QĐ-UBND vv phê duyệt Nhiệm vụ điều chỉnh quy hoạch chung	12/02/2021	nt	nt
11	Điều chỉnh Quy hoạch chung đô thị mới Ba Vì	UBND huyện Ba Vì	Sở Xây dựng	UBND tỉnh	1142/QĐ-UBND vv phê duyệt Nhiệm vụ điều chỉnh quy hoạch chung	1142/QĐ-UBND vv phê duyệt Nhiệm vụ điều chỉnh quy hoạch chung	24/11/2021	nt	nt
12	Điều chỉnh Quy hoạch chung thị trấn La Hà	UBND huyện Tư Nghĩa	Sở Xây dựng	UBND tỉnh	1109/QĐ-UBND vv phê duyệt Nhiệm vụ điều chỉnh quy hoạch chung	1109/QĐ-UBND vv phê duyệt Nhiệm vụ điều chỉnh quy hoạch chung	15/11/2021	nt	nt
13	Điều chỉnh Quy hoạch chung thị trấn Sông Vé	UBND huyện Tư Nghĩa	Sở Xây dựng	UBND tỉnh	1108/QĐ-UBND vv phê duyệt Nhiệm vụ điều chỉnh quy hoạch chung	1108/QĐ-UBND vv phê duyệt Nhiệm vụ điều chỉnh quy hoạch chung	15/11/2021	nt	nt
14	Điều chỉnh Quy hoạch chung trung tâm huyện lỵ Sơn Tịnh	UBND huyện Sơn Tịnh	Sở Xây dựng	UBND tỉnh	1143/QĐ-UBND vv phê duyệt Nhiệm vụ điều chỉnh quy hoạch chung	1143/QĐ-UBND vv phê duyệt Nhiệm vụ điều chỉnh quy hoạch chung	24/11/2021	nt	nt
II	Quy hoạch phân khu đô thị								
1	Điều chỉnh Quy hoạch phân khu tỷ lệ 1/2000 phía Đông phường Nghĩa Chánh, thành phố Quảng Ngãi	Đô án QH	UBND thành phố Quảng Ngãi	Sở Xây dựng	UBND tỉnh	1292/QĐ-UBND về việc phê duyệt đồ án điều chỉnh QHPK	24/12/2021	1094/QĐ-UBND ngày 02/8/2019	Điều chỉnh tổng thể
2	Điều chỉnh Quy hoạch phân khu tỷ lệ 1/2000 phía Tây phường Quảng Phú, thành phố Quảng Ngãi	Đô án QH	UBND thành phố Quảng Ngãi	Sở Xây dựng	UBND tỉnh	1291/QĐ-UBND về việc phê duyệt đồ án điều chỉnh QHPK	24/12/2021	1094/QĐ-UBND ngày 02/8/2019	nt
3	Điều chỉnh Quy hoạch phân khu đô thị trung tâm thành phố Quảng Ngãi - tỷ lệ 1/2000	Nhiệm vụ QH	UBND thành phố Quảng Ngãi	Sở Xây dựng	UBND tỉnh	1211/QĐ-UBND vv phê duyệt Nhiệm vụ điều chỉnh quy hoạch	14/12/2011	nt	
B	ĐIỀU CHỈNH CỤC BỘ QUY HOẠCH								
I	Quy hoạch chung đô thị								
1	Quy hoạch chung xây dựng thành phố Quảng Ngãi	UBND thành phố Quảng Ngãi	Sở Xây dựng	UBND tỉnh	433/QĐ-UBND	06/11/2019	Luật Quy hoạch đô thị	Điều chỉnh cục bộ	

TT	Tên quy hoạch được điều chỉnh (bao gồm quy hoạch chung, phân khu, chi tiết, hạ tầng kỹ thuật)	Nội dung điều chỉnh	Cơ quan thực hiện điều chỉnh quy hoạch	Cơ quan thẩm định việc điều chỉnh quy hoạch	Cơ quan quyết định/phê duyệt điều chỉnh	Số văn bản quyết định/phê duyệt điều chỉnh	Ngày ban hành văn bản	Căn cứ pháp lý	Hình thức điều chỉnh
2	Quy hoạch chung đô thị Đức Phổ	UBND huyện Đức Phổ	Sở Xây dựng	UBND tỉnh		126/QĐ-UBND	22/12/2021		Điều chỉnh cục bộ
3	Điều chỉnh Quy hoạch chung thị trấn Mộ Đức, huyện Mộ Đức	UBND huyện Mộ Đức	Sở Xây dựng	UBND tỉnh	861/QĐ-UBND	20/09/2021			
4	Quy hoạch chung đô thị mới Thạch Trụ, huyện Mộ Đức	UBND huyện Mộ Đức	Sở Xây dựng	UBND tỉnh	214/QĐ-UBND	04/09/2021			
5	Quy hoạch chung thị trấn La Hà, huyện Tư Nghĩa	UBND huyện Tư Nghĩa	Sở Xây dựng	UBND tỉnh	762/QĐ-UBND	11/11/2020			
6	Quy hoạch chung thị trấn Sông Vé, huyện Tư Nghĩa	UBND huyện Tư Nghĩa	Sở Xây dựng	UBND tỉnh	679/QĐ-UBND	14/10/2020			
7	Quy hoạch chung mở rộng thị trấn Châu Ó	UBND huyện Bình Sơn	Sở Xây dựng	UBND tỉnh	602/QĐ-UBND	28/09/2020			
8	Điều chỉnh Quy hoạch chung thị trấn Chợ Chùa, huyện Nghĩa Hành	UBND huyện Nghĩa Hành	Sở Xây dựng	UBND tỉnh	127/QĐ-UBND	26/02/2020			
9	Quy hoạch chung đô thị Minh Long, huyện Minh Long	UBND huyện Minh Long	Sở Xây dựng	UBND tỉnh	177/QĐ-UBND	20/03/2020			Điều chỉnh cục bộ
10	Điều chỉnh Quy hoạch chung thị trấn Trà Xuân, huyện Trà Bồng	UBND huyện Trà Bồng	Sở Xây dựng	UBND tỉnh	129/QĐ-UBND	24/12/2021			Điều chỉnh cục bộ
					705/QĐ-UBND	09/12/2019			
					181/QĐ-UBND – CNXD	11/01/2019			Điều chỉnh cục bộ
					11/QĐ-UBND	01/09/2020			Điều chỉnh cục bộ
					02/QĐ-UBND	01/03/2020			
					845/QĐ-UBND	30/10/2019			
					567/QĐ-UBND	19/07/2019			
					107/QĐ-UBND	20/02/2020			Điều chỉnh cục bộ
					714/QĐ-UBND	13/09/2019			
					896/QĐ-UBND	23/12/2020			Điều chỉnh cục bộ
					1166/QĐ-UBND	12/01/2021			Điều chỉnh cục bộ
					431/QĐ-UBND-CNXD	08/07/2019			Điều chỉnh cục bộ
					374/QĐ-UBND	17/05/2021			
					909/QĐ-UBND	26/12/2020			

TT	Tên quy hoạch được điều chỉnh (bao gồm quy hoạch chung, phân khu, chi tiết, hạ tầng kỹ thuật)	Nội dung điều chỉnh	Cơ quan thực hiện điều chỉnh quy hoạch	Cơ quan thẩm định việc điều chỉnh quy hoạch	Cơ quan quyết định/phê duyệt điều chỉnh	Số văn bản quyết định/phê duyệt điều chỉnh	Ngày ban hành văn bản	Căn cứ pháp lý	Hình thức điều chỉnh
									Điều chỉnh cục bộ
11	Điều chỉnh Quy hoạch chung thị trấn Di Lăng, huyện Sơn Hà		UBND huyện Sơn Hà	Sở Xây dựng	UBND tỉnh		15/12/2021		Điều chỉnh cục bộ
12	Quy hoạch chung đô thị Sơn Tây		UBND huyện Sơn Tây	Sở Xây dựng	UBND tỉnh		20/08/2021		Điều chỉnh cục bộ
II Quy hoạch phân khu đô thị									
1	Quy hoạch phân khu đô thị trung tâm thành phố		UBND TP Quang Ngãi	Sở Xây dựng	UBND tỉnh		19/07/2021		
III Quy hoạch chi tiết đô thị									
1	Quy hoạch chi tiết trung tâm huyện lỵ Sơn Tịnh		UBND huyện Sơn Tịnh	Sở Xây dựng	UBND tỉnh	182/UBND-CNXD	01/11/2019		Điều chỉnh cục bộ
2	Quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 Khu dân cư trực đường Mỹ Trà - Mỹ Khê		UBND TP Quang Ngãi	Sở Xây dựng	UBND tỉnh	2062/UBND-CNXD	26/04/2019		nt
3	Quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 dọc hai bên sông Trà Khúc		UBND TP Quang Ngãi	Sở Xây dựng	UBND tỉnh	572/QĐ-UBND	18/09/2020		nt

T/T	Tên quy hoạch được điều chỉnh (bao gồm quy hoạch chung, phân khu, chi tiết, hạ tầng kỹ thuật)	Nội dung điều chỉnh	Cơ quan thực hiện điều chỉnh quy hoạch	Cơ quan thẩm định việc điều chỉnh quy hoạch	Cơ quan quyết định/phê duyệt điều chỉnh	Số văn bản quyết định/phê duyệt điều chỉnh	Ngày ban hành văn bản	Căn cứ pháp lý	Hình thức điều chỉnh
4	Quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 dọc hai bên bờ sông Trà Bồng, huyện Bình Sơn	UBND huyện Bình Sơn	Sở Xây dựng	UBND tỉnh	694/QĐ-UBND	09/09/2019		nt	
5	Quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 Khu đô thị Bàu Giang		Sở Xây dựng	UBND tỉnh	292/QĐ-UBND	26/04/2019		nt	
6	Điều chỉnh Quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 Khu dân cư Đông Nam thị trấn Châu Ô	Tổng công ty xây dựng công trình giao thông 5 - CTCP	Phòng Kinh tế và Hạ tầng huyện Bình Sơn	UBND huyện Bình Sơn	348/QĐ-UBND	10/3/2020		nt	
7	Điều chỉnh Quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 Khu dân cư kè Bắc sông Trà Bồng	Liên danh Công ty TNHH xây dựng và Thương mại Phú Đại Phát - Công ty cổ phần đầu tư và xây dựng 501	Phòng Kinh tế và Hạ tầng huyện Bình Sơn	UBND huyện Bình Sơn	160/QĐ-UBND ngày 06/02/2020 và 213/QĐ-UBND ngày 28/6/2021	06/02/2020		nt	
8	Phê duyệt Quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 Khu dân cư chính trang đồ thi An Dien Phát tại thị trấn Châu Ô, huyện Bình Sơn	Công ty TNHH An Điện Phát Quảng Ngãi	Phòng Kinh tế và Hạ tầng huyện Bình Sơn	UBND huyện Bình Sơn	2180/QĐ-UBND	17/01/2020; 28/6/2021		nt	
9	Điều chỉnh Quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 Khu Chính trị - Hành chính thị trấn Châu Ô	UBND huyện Bình Sơn (BQL dự án ĐTXD huyện)	Phòng Kinh tế và Hạ tầng huyện Bình Sơn	UBND huyện Bình Sơn	3471/QĐ-UBND	09/12/2019		nt	
10	Điều chỉnh Quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500 Dự án khu dân cư Bàu Sen và chỉnh trang đô thị	Công ty Cổ phần đầu tư - phát triển đô thị 599	Phòng Quản lý đô thị thị xã Đức Phổ	UBND thị xã Đức Phổ	1687/QĐ-UBND	23/06/2020		nt	
11	Điều chỉnh cục bộ Quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 Khu dân cư Nam đường Trần Hưng Đạo và chỉnh trang đô thị	Công ty TNHH Bách Bằng	Phòng Quản lý đô thị thị xã Đức Phổ	UBND thị xã Đức Phổ	2202/QĐ-UBND	05/06/2019		nt	
12	Điều chỉnh Quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 Thị trấn Trà Xuân, huyện Trà Bồng	Công ty CP phát triển đô thị Angkora	Phòng Kinh tế và Hạ tầng huyện Trà Bồng	UBND huyện Trà Bồng	2482/QĐ-UBND	06/11/2019		nt	

TT	Tên quy hoạch được điều chỉnh (bao gồm quy hoạch chung, phân khu, chi tiết, hạ tầng kỹ thuật)	Nội dung điều chỉnh	Cơ quan thực hiện điều chỉnh quy hoạch	Cơ quan thẩm định việc điều chỉnh quy hoạch	Cơ quan quyết định/phê duyệt điều chỉnh	Số văn bản quyết định/phê duyệt điều chỉnh	Ngày ban hành văn bản	Căn cứ pháp lý	Hình thức điều chỉnh
13	Phê duyệt điều chỉnh (lần 1) dự án Khu dân cư kết hợp chính trang đồ thị đô thị phía Tây Cụm công nghiệp La Hà	Công ty TNHH TMDV ĐT&XD Tiến Châu	Phòng Kinh tế và Hạ tầng huyện Tư Nghĩa	UBND huyện Tư Nghĩa	2167/QĐ-UBND	19/4/2019		nt	nt
14	Phê duyệt điều chỉnh (lần 2) dự án Chính trang Khu dân cư Đông Bầu Giang	Công ty TNHH Đầu tư TMDV&XD Phước Thịnh	Phòng Kinh tế và Hạ tầng huyện Tư Nghĩa	UBND huyện Tư Nghĩa	9315/QĐ-UBND	11/04/2019		nt	nt
15	Phê duyệt điều chỉnh (lần 2) QHCT tỷ lệ 1/500 dự án Khu dân cư phía Tây trụ sở Công an huyện Tư Nghĩa	BQL Dự án DTXD huyện Tư Nghĩa	Phòng Kinh tế và Hạ tầng huyện Tư Nghĩa	UBND huyện Tư Nghĩa	1219/QĐ-UBND	31/3/2020		nt	nt
16	Phê duyệt điều chỉnh QHCT tỷ lệ 1/500 dự án Khu dân cư phía Tây đường trực chính phía Tây trung tâm thị trấn Sông Vệ	BQL Dự án DTXD huyện Tư Nghĩa	Phòng Kinh tế và Hạ tầng huyện Tư Nghĩa	UBND huyện Tư Nghĩa	1528/QĐ-UBND	21/4/2020		nt	nt
17	Phê duyệt điều chỉnh QHCT tỷ lệ 1/500 dự án Khu dân cư Nam Bầu Giang	Công ty TNHH Kinh doanh thương mại Vạn Thịnh Phát	Phòng Kinh tế và Hạ tầng huyện Tư Nghĩa	UBND huyện Tư Nghĩa	2352/QĐ-UBND	16/6/2020		nt	nt
18	Phê duyệt điều chỉnh (lần 2) QHCT tỷ lệ 1/500 dự án Khu dân cư kết hợp chính trang đồ thị đô thị phía Tây Cụm công nghiệp La Hà	Công ty TNHH TMDV ĐT&XD Tiến Châu	Phòng Kinh tế và Hạ tầng huyện Tư Nghĩa	UBND huyện Tư Nghĩa	3416/QĐ-UBND	07/09/2020		nt	nt
19	Phê duyệt điều chỉnh QHCT tỷ lệ 1/500 dự án Khu dân cư chính trang đô thị An Điền Phát La Hà	Công ty TNHH An Điền Phát Quảng Ngãi	Phòng Kinh tế và Hạ tầng huyện Tư Nghĩa	UBND huyện Tư Nghĩa	4120/QĐ-UBND	08/07/2020		nt	nt
20	Phê duyệt điều chỉnh (lần 3) QHCT tỷ lệ 1/500 dự án Khu dân cư phía Tây trụ sở Công an huyện Tư Nghĩa	BQL Dự án DTXD huyện Tư Nghĩa	Phòng Kinh tế và Hạ tầng huyện Tư Nghĩa	UBND huyện Tư Nghĩa	13322/QĐ-UBND	20/7/2021		nt	nt

ST	Tên quy hoạch được điều chỉnh (bao gồm quy hoạch chung, phân khu, chi tiết, hạ tầng kỹ thuật)	Nội dung điều chỉnh	Cơ quan thực hiện điều chỉnh quy hoạch	Cơ quan thẩm định việc điều chỉnh quy hoạch	Cơ quan quyết định/phê duyệt điều chỉnh	Số văn bản quyết định/phê duyệt điều chỉnh	Ngày ban hành văn bản	Căn cứ pháp lý	Hình thức điều chỉnh
21	Phê duyệt điều chỉnh cục bộ (lần 3) đồ án quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 Khu dân cư phía Nam C19, huyện Tư Nghĩa		BQL Dự án ĐTXD huyện Tư Nghĩa	Phòng Kinh tế và Hạ tầng huyện Tư Nghĩa	UBND huyện Tư Nghĩa	14105/QĐ-UBND	23/8/2021		nt
22	Quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 Khu dân cư Tăng Long, xã Tịnh Long, thành phố Quảng Ngãi	Cty CP PT&T ANGKORA	Phòng QLĐT TP Quảng Ngãi	UBND TP Quảng Ngãi	9489/QĐ-UBND	26/12/2019			nt
23	Quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 Khu dân cư Mỹ Khê, xã Tịnh Khê, thành phố Quảng Ngãi	Cty CP PT&T ANGKORA	Phòng QLĐT TP Quảng Ngãi	UBND TP Quảng Ngãi	6231/QB-UBND	27/9/2019			nt
24	Quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 Khu dân cư Nghĩa Dũng	BOLDA ĐTXD TP	Phòng QLĐT TP Quảng Ngãi	UBND TP Quảng Ngãi	2811/QĐ-UBND	18/8/2020			nt
25	Quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 Khu dân cư kết hợp chính trang đô thị phía Bắc Hồ điều hòa, thành phố Quang Ngãi	Công ty Cổ phần Đầu tư Phát triển đô thị An Phú	Phòng QLĐT TP Quảng Ngãi	UBND TP Quảng Ngãi	5022/QĐ-UBND	20/8/2019			nt
26	Quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 Khu tái định cư Vĩnh Thọ, xã Nghĩa Phú, thành phố Quảng Ngãi	Ban Quản lý dự án Đầu tư Xây dựng các Công trình giao thông Quang Ngai	Phòng QLĐT TP Quảng Ngãi	UBND TP Quảng Ngãi	5818/QĐ-UBND	06/9/2019			nt
27	Quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 Khu dân cư kết hợp chính trang đô thị phía Đông và Tây đường Hoàng Văn Thụ, thành phố Quảng Ngãi	Cty TNHH BDS Hợp Tiến	Phòng QLĐT TP Quảng Ngãi	UBND TP Quảng Ngãi	1983/QĐ-UBND	27/7/2020			nt
28	Quy hoạch chi tiết TL 1/500 Khu dân cư Trung tâm xã Tịnh Ân Tây, thành phố Quảng Ngãi	Cty TNHH Điện Phù Viễn	Phòng QLĐT TP Quảng Ngãi	UBND TP Quảng Ngãi	6009/QĐ-UBND	17/9/2019			nt
29	Quy hoạch chi tiết TL 1/500 Khu dân cư lõm kết hợp chính trang đô thị phía Đông đường Lê Quý Đôn	Cty CP ĐTXD TM Trần Gia Hân	Phòng QLĐT TP Quảng Ngãi	UBND TP Quảng Ngãi	7761/QĐ-UBND	12/11/2019			nt

TT	Tên quy hoạch được điều chỉnh (bao gồm quy hoạch chung, phân khu, chi tiết, hạ tầng kỹ thuật)	Nội dung điều chỉnh	Cơ quan thực hiện điều chỉnh quy hoạch	Cơ quan thẩm định việc điều chỉnh quy hoạch	Cơ quan quyết định phê duyệt điều chỉnh	Số văn bản quyết định/phê duyệt điều chỉnh	Ngày ban hành văn bản	Căn cứ pháp lý	Hình thức điều chỉnh
									nt
30	Quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 Khu dân cư phía Bắc thành phố Quảng Ngãi	Cty TNHH MTV Đất Xanh Quảng Ngãi	Phòng QLĐT TP Quảng Ngãi	UBND TP Quảng Ngãi	4888/QĐ-UBND	09/8/2019			nt
31	Điều chỉnh một số nội dung của Quyết định số 6856/QĐ-UBND ngày 22/9/2017 của Chủ tịch UBND thành phố Quảng Ngãi về việc phê duyệt điều chỉnh cục bộ Quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 Dự án Khu dân cư đường Phan Đình Phùng, thành phố Quảng Ngãi.	Cty CP PT BDS Phát Đạt	Phòng QLĐT TP Quảng Ngãi	UBND TP Quảng Ngãi	7775/QĐ-UBND	14/11/2019			nt
32	Điều chỉnh Quy hoạch chi tiết TL 1/500 Công viên cây xanh kết hợp Khu dân cư Nam Nguyễn Trãi, thành phố Quảng Ngãi	Cty CP DTXD Vạn Tường	Phòng QLĐT TP Quảng Ngãi	UBND TP Quảng Ngãi	2506/QĐ-UBND	08/04/2020			nt
33	Điều chỉnh QHCT TL 1/500 Khu dân cư Nghĩa Dũng kết hợp chỉnh trang đô thị	Cty TNHH MTV BDS Nghĩa Dũng	Phòng QLĐT TP Quảng Ngãi	UBND TP Quảng Ngãi	2811/QĐ-UBND	18/8/2020			nt
34	Điều chỉnh Quy hoạch chi tiết TL 1/500 Khu dân cư phía Bắc đường Huỳnh Thúc Kháng, thành phố Quảng Ngãi	Sở Tài nguyên và Môi trường	Phòng QLĐT TP Quảng Ngãi	UBND TP Quảng Ngãi	6700/QĐ-UBND	15/10/2021			nt

PHỤ LỤC 3

Kết quả điều chỉnh quy hoạch thời kỳ 2011 - 2020 trên địa bàn tỉnh khi quy hoạch thuộc hệ thống quy hoạch quốc gia chưa được cơ quan có thẩm quyền quyết định/phê duyệt

(Kết quả điều chỉnh quy hoạch thời kỳ 2011 - 2020 trên địa bàn tỉnh khi quy hoạch thuộc hệ thống quy hoạch quốc gia chưa được cơ quan có thẩm quyền quyết định/phê duyệt)

/BC-UBND ngày 28 /01/2022 của UBND tỉnh Quảng Ngãi)

TR	Tên quy hoạch được điều chỉnh	Nội dung điều chỉnh	Cơ quan thực hiện điều chỉnh quy hoạch	Cơ quan thẩm định việc điều chỉnh quy hoạch	Cơ quan quyết định/phê duyệt điều chỉnh	Số văn bản quyết định/phê duyệt điều chỉnh	Ngày ban hành văn bản	Căn cứ pháp lý	Hình thức điều chỉnh
1	Quy hoạch phát triển giao thông vận tải tỉnh Quảng Ngãi đến năm 2020, định hướng đến năm 2030	Bổ sung Trục đec số 07: Đường nối từ cầu Thạch Bích đến Tịnh Phong (ký hiệu D7)	Sở Giao thông vận tải	UBND tỉnh	534/QĐ-UBND	17/04/2020	Quyết định số 1247/QĐ-UBND ngày 30/8/2019 của Chủ tịch UBND tỉnh và Quyết định số 998/QĐ-UBND ngày 19/12/2019 của UBND tỉnh	Cục bộ	
2	Quy hoạch phát triển giao thông vận tải tỉnh Quảng Ngãi đến năm 2020, định hướng đến năm 2030	Bổ sung Trục đec số 08: Cầu và đường nối từ huyện Sơn Tịnh với huyện Tư Nghĩa (ký hiệu D8) và Trục đec số 09: Đường nối từ huyện Bình Sơn đến huyện Tư Nghĩa (ký hiệu D9)	Sở Giao thông vận tải	UBND tỉnh	1038/QĐ-UBND	13/07/2021	Nghị quyết số 11/2021/NQ-HĐND ngày 24/6/2021	Cục bộ	
3	Quy hoạch phát triển giao thông vận tải tỉnh Quảng Ngãi đến năm 2020, định hướng đến năm 2030	Nâng cấp tuyến đường lên đường tỉnh đối với: Tuyến đường từ đường Trường Sơn Đông đến xã Sơn Liên, huyện Sơn Tây (giáp ranh với xã Đăk Nén, huyện Kon Blong, tỉnh Kon Tum), với chiều dài khoảng 19km, đạt tiêu chuẩn đường cấp IV miền núi.	Sở Giao thông vận tải	UBND tỉnh	1665/QĐ-UBND	25/10/2021	Nghị quyết số 23/2021/NQ-HĐND ngày 23/10/2021 của HĐND tỉnh	Cục bộ	
4	Quy hoạch các điểm đầu nối vào các đoạn tuyến tránh Quốc lộ 1 qua địa bàn tỉnh Quảng Ngãi	Bổ sung vị trí đầu nối vào các đoạn tuyến tránh Quốc lộ 1 quan địa bàn tỉnh Quảng Ngãi tại khoản 2 Điều 1 Quyết định số 851/QĐ-UBND ngày 02/6/2016 của Chủ tịch UBND tỉnh	Sở Giao thông vận tải	UBND tỉnh	607/QĐ-UBND	28/04/2021	Các văn bản thỏa thuận của Bộ GTVT	Cục bộ	
5	Quy hoạch các điểm đầu nối vào Quốc lộ 1 qua địa bàn tỉnh Quảng Ngãi	Điều chỉnh, bổ sung các vị trí đầu nối vào Quốc lộ 1	Sở Giao thông vận tải	UBND tỉnh	1777/QĐ-UBND	24/11/2020	Các văn bản thỏa thuận của Bộ GTVT	Cục bộ	
6	Quy hoạch các điểm đầu nối vào Quốc lộ 1 qua địa bàn tỉnh Quảng Ngãi	Điều chỉnh, bổ sung các vị trí đầu nối vào Quốc lộ 1	Sở Giao thông vận tải	UBND tỉnh	1924/QĐ-UBND	15/12/2020	Các văn bản thỏa thuận của Bộ GTVT	Cục bộ	
7	Quy hoạch các điểm đầu nối vào Quốc lộ 1 qua địa bàn tỉnh Quảng Ngãi	Điều chỉnh, bổ sung các vị trí đầu nối vào Quốc lộ 1	Sở Giao thông vận tải	UBND tỉnh	278/QĐ-UBND	25/02/2021	Các văn bản thỏa thuận của Bộ GTVT	Cục bộ	

TT	Tên quy hoạch được điều chỉnh	Nội dung điều chỉnh	Cơ quan thẩm định việc điều chỉnh quy hoạch	Cơ quan quyết định phê duyệt điều chỉnh	Số văn bản quyết định/phê duyệt điều chỉnh	Ngày ban hành văn bản	Căn cứ pháp lý	Hình thức điều chỉnh
8	Quy hoạch các điểm đầu nối vào Quốc lộ 1 qua địa bàn tỉnh Quảng Ngãi	Điều chỉnh, bổ sung các vị trí đầu nối vào Quốc lộ 1	Sở Giao thông vận tải	UBND tỉnh	1676/QĐ-UBND	26/10/2021	Các văn bản thỏa thuận của Bộ GTVT	Cục bộ
9	Quy hoạch các điểm đầu nối vào Quốc lộ 24 và Quốc lộ 24B qua địa bàn tỉnh Quảng Ngãi	Điều chỉnh, bổ sung các vị trí đầu nối vào Quốc lộ 24 và Quốc lộ 24B	Sở Giao thông vận tải	UBND tỉnh	1726/QĐ-UBND	03/11/2021	Các văn bản thỏa thuận của Bộ GTVT	Cục bộ
10	Quy hoạch các điểm đầu nối vào Quốc lộ 24 qua địa bàn tỉnh Quảng Ngãi	Điều chỉnh, bổ sung các vị trí đầu nối vào Quốc lộ 24	Sở Giao thông vận tải	UBND tỉnh	1580/QĐ-UBND	20/10/2020	Các văn bản thỏa thuận của Bộ GTVT	Cục bộ
11	Quy hoạch các điểm đầu nối vào tuyến tránh Quốc lộ 1 qua địa bàn tỉnh Quảng Ngãi	Điều chỉnh, bổ sung các vị trí đầu nối vào tuyến tránh Quốc lộ 1	Sở Giao thông vận tải	UBND tỉnh	886/QĐ-UBND	19/06/2020	Các văn bản thỏa thuận của Bộ GTVT	Cục bộ
12	Quy hoạch các điểm đầu nối vào tuyến tránh Quốc lộ 1 qua địa bàn tỉnh Quảng Ngãi	Điều chỉnh, bổ sung các vị trí đầu nối vào tuyến tránh Quốc lộ 1	Sở Giao thông vận tải	UBND tỉnh	1337/QĐ-UBND	11/09/2020	Các văn bản thỏa thuận của Bộ GTVT	Cục bộ
13	Quy hoạch các điểm đầu nối vào tuyến Quốc lộ 24C qua địa bàn tỉnh Quảng Ngãi	Điều chỉnh, bổ sung các vị trí đầu nối vào tuyến tránh Quốc lộ 24C	Sở Giao thông vận tải	UBND tỉnh	217/QĐ-UBND	18/02/2020	Các văn bản thỏa thuận của Bộ GTVT	Cục bộ
14	Quy hoạch thăm dò, khai thác và sử dụng khoáng sản làm vật liệu xây dựng sáu mỏ tại địa bàn tỉnh Quảng Ngãi	Bổ sung Quy hoạch thăm dò, khai thác và sử dụng khoáng sản làm vật liệu xây dựng thương mại Quảng Ngãi đến năm 2025 và định hướng đến năm 2030	Sở Xây dựng	UBND tỉnh	190/QĐ-UBND	02/04/2021	Nghị quyết số 03/2021/NQ-HĐND ngày 12/3/2021 của HĐND tỉnh	Cục bộ

PHỤ LỤC 4

Kết quả rà soát quy hoạch, kế hoạch thực hiện theo quy định tại điểm d khoản 1 Điều 59 Luật Quy hoạch và việc ban hành các chính sách thay thế trên địa bàn tỉnh

(Kèm theo Biên bản số BC-UBND ngày 28 /01/2022 của UBND tỉnh Quảng Ngãi)

STT	Tên quy hoạch bị bãi bỏ	Cơ quan quyết định bãi bỏ	Số văn bản quyết định bãi bỏ	Ngày ban hành văn bản	Chính sách thay thế	Ghi chú
1	Quy hoạch phát triển vật liệu xây dựng tỉnh Quảng Ngãi đến năm 2020	UBND tỉnh Quảng Ngãi	198/QĐ-UBND	25/03/2019	Thực hiện theo Quyết định số 1266/QĐ-TTg ngày 18/8/2020 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược phát triển vật liệu xây dựng Việt Nam thời kỳ 2021-2030, định hướng đến năm 2050	
2	Quy hoạch mạng lưới tuyến vận tải hành khách cố định nội tỉnh trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi	UBND tỉnh Quảng Ngãi	198/QĐ-UBND	25/03/2019		
3	Quy hoạch vận tải hành khách bằng xe taxi giai đoạn 2014-2020 và định hướng đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi	UBND tỉnh Quảng Ngãi	198/QĐ-UBND	25/03/2019		
4	Quy hoạch phát triển vận tải hành khách công cộng bằng xe buýt, giai đoạn 2016-2025 trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi	UBND tỉnh Quảng Ngãi	198/QĐ-UBND	25/03/2019		
5	Quy hoạch phát triển vùng mía nguyên liệu tỉnh Quảng Ngãi, giai đoạn 2016 - 2025	UBND tỉnh Quảng Ngãi	198/QĐ-UBND	25/03/2019		
6	Quy hoạch chế biến gỗ gần với vùng nguyên liệu tỉnh Quảng Ngãi đến năm 2020 và định hướng đến năm 2030	UBND tỉnh Quảng Ngãi	198/QĐ-UBND	25/03/2019		
7	Quy hoạch vùng nguyên liệu rừng trồng gỗ lớn trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi, giai đoạn 2016 - 2020 định hướng đến năm 2030	UBND tỉnh Quảng Ngãi	198/QĐ-UBND	25/03/2019		

TT	Tên quy hoạch bị bãi bỏ	Cơ quan quyết định bãi bỏ	Số văn bản quyết định bãi bỏ	Ngày ban hành văn bản	Chinh sách thay thế	Ghi chú
8	Quy hoạch chi tiết Quy hoạch chi tiết vùng muối Sa Huỳnh, tỉnh Quảng Ngãi giai đoạn 2016-2025, định hướng đến năm 2030	UBND tỉnh Quảng Ngãi	198/QĐ-UBND	25/03/2019		
9	Quy hoạch phát triển hệ thống cửa hàng bán lẻ xăng dầu trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi giai đoạn 2012-2015, định hướng đến năm 2020.	UBND tỉnh Quảng Ngãi	198/QĐ-UBND	25/03/2019		
10	Quy hoạch phát triển hạ tầng thương mại nông thôn tỉnh Quảng Ngãi giai đoạn 2011-2015 và định hướng đến năm 2020	UBND tỉnh Quảng Ngãi	198/QĐ-UBND	25/03/2019		
11	Quy hoạch thủy điện nhỏ tỉnh Quảng Ngãi	UBND tỉnh Quảng Ngãi	198/QĐ-UBND	25/03/2019		
12	Quy hoạch phát triển năng lượng tái tạo tỉnh Quảng Ngãi giai đoạn 2012-2020 có xét đến năm 2030	UBND tỉnh Quảng Ngãi	198/QĐ-UBND	25/03/2019		
13	Quy hoạch mạng lưới xăng dầu tại KKT Dung Quất giai đoạn 2011 - 2015, định hướng đến năm 2020	UBND tỉnh Quảng Ngãi	198/QĐ-UBND	25/03/2019		
14	Quy hoạch phát triển nhân lực tỉnh Quảng Ngãi giai đoạn 2011 - 2020	UBND tỉnh Quảng Ngãi	198/QĐ-UBND	25/03/2019		
15	Quy hoạch ngành phát thanh truyền hình đến năm 2025, định hướng đến năm 2030	UBND tỉnh Quảng Ngãi	198/QĐ-UBND	25/03/2019		


Kết quả lập, thẩm định, phê duyệt và điều chỉnh quy hoạch xây dựng
 theo Báo cáo số 19
 /BC-UBND ngày 28/01/2022 của UBND tỉnh Quang Ngãi)

T	Tên quy hoạch	Tổng số hoạch tập	Số lượng quy hoạch đã được lập	Số lượng quy hoạch đã được điều chỉnh		Số lượng quy hoạch đang được điều chỉnh		Nội dung điều chỉnh
				Tổng thể	Cục bộ	Tổng thể	Cục bộ	
I	Quy hoạch xây dựng vùng liên huyện	0						
II	Quy hoạch xây dựng vùng huyện	7	2	6	2			
(1)	Quy hoạch xây dựng vùng huyện Nghĩa Hành			x	x			Đã được UBND tỉnh cho phép điều chỉnh cục bộ QH tại Quyết định số 1106/QĐ-UBND ngày 12/11/2021 của UBND tỉnh
(2)	Quy hoạch xây dựng vùng huyện Tu Nghĩa			x	x			Đã được UBND tỉnh cho phép điều chỉnh cục bộ QH tại các Quyết định số 1106/QĐ-UBND ngày 12/11/2021 của UBND tỉnh; Quyết định số 933/QĐ- UBND ngày 06/10/2021 của UBND tỉnh; Quyết định số 169/QĐ-UBND ngày 25/3/2021 của UBND tỉnh
(3)	Quy hoạch xây dựng vùng huyện Minh Long			x				
(4)	Quy hoạch xây dựng vùng huyện Ba Tơ			x				
(5)	Quy hoạch xây dựng vùng huyện Sơn Hà			x				
(6)	Quy hoạch xây dựng vùng huyện Mô Đức			x				
(7)	Quy hoạch xây dựng vùng huyện Sơn Tịnh			x				
III	Quy hoạch xây dựng khu chức năng (phân loại theo từng loại quy hoạch chung, phân khu, chi tiết)	16	1	15	2	7	3	
1	Quy hoạch chung	1	1					
(1)	Điều chỉnh Quy hoạch chung Khu kinh tế Dung Quất					x		

TT	Tên quy hoạch	Tổng số	Số lượng quy hoạch đang được lập	Số lượng quy hoạch đã thẩm định	Số lượng quy hoạch đã được phê duyệt	Số lượng quy hoạch đã điều chỉnh			Nội dung điều chỉnh
						Tổng thể	Cục bộ	Tổng thể	
2	Quy hoạch phân khu khu chức năng								
(1)	Quy hoạch phân khu xây dựng tỷ lệ 1/2000 Khu công nghiệp Bình Hòa Bình Phước								
(2)	Quy hoạch phân khu tỷ lệ 1/2000 Khu du lịch sinh thái Thạch Bích, tỉnh Quảng Ngãi								
(3)	Quy hoạch phân khu xây dựng tỷ lệ 1/2000 huyện Lý Sơn				x				Đã được UBND tỉnh cho phép điều chinh cục bộ QH tại các văn bản: 82/QĐ-UBND ngày 23/02/2021; 45/QĐ-UBND ngày 21/01/2021; 644/QĐ-UBND ngày 02/10/2020; 635/QĐ-UBND ngày 02/10/2020; 398/QĐ-UBND ngày 22/06/2020; 290/QĐ-UBND ngày 29/04/2020; 723/QĐ-UBND ngày 18/09/2019; 708/QĐ-UBND ngày 12/09/2019
(4)	Quy hoạch phân khu tỷ lệ 1/2000 Khu Văn hóa Thiên Ân				x				Đã được UBND tỉnh cho phép điều chinh cục bộ QH tại các văn bản: 725/QĐ-UBND ngày 29/10/2020
3	Quy hoạch chi tiết khu chức năng				x				Đã được UBND tỉnh cho phép điều chinh cục bộ QH tại các văn bản: 888/QĐ-UBND ngày 22/12/2020; 711/QĐ-UBND ngày 13/09/2019; 638/QĐ-UBND ngày 19/08/2019; 572/QĐ-UBND ngày 24/07/2019
(1)	Quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/2000 Khu công nghiệp Đông Dung Quất				x				Đã được UBND tỉnh cho phép điều chinh cục bộ QH tại các văn bản: 404/QĐ-UBND-CNXD ngày 23/01/2019; 206/QĐ-UBND-CNXD ngày 14/01/2019
(2)	Quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/2000 Khu công nghiệp Tây Dung Quất				x	x			
(3)	QHCT xây dựng tỷ lệ 1/2000 KCN VSIP Quảng Ngãi, giai đoạn 1				x				
(4)	Quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/2000 Khu công nghiệp Tịnh Phong				x	x			

TT	Tên quy hoạch	Tổng số	Số lượng quy hoạch đang được lập	Số lượng quy hoạch đã thẩm định	Số lượng quy hoạch đã phê duyệt		Số lượng quy hoạch điều chỉnh	Số lượng quy hoạch đang được điều chỉnh	Nội dung điều chỉnh
					Tổng thể	Cục bộ			
(5)	Quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/2000 Khu công nghiệp Phò Phong			x	x	x			Đã được UBND tỉnh cho phép điều chỉnh cục bộ Quy hoạch tại Quyết định số 596/QĐ-UBND ngày 25/09/2020
(6)	Quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/2000 Khu công nghiệp Quảng Phú 1/2000 đô thị mới Vạn Tường			x	x	x			Đã được UBND tỉnh cho phép điều chỉnh cục bộ QH tại các văn bản: 170/QĐ-UBND ngày 25/03/2021; 836/QĐ-UBND ngày 30/10/2019
(7)	Quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/2000 đô thị Dốc Sỏi			x	x	x			Đã được UBND tỉnh cho phép điều chỉnh cục bộ QH tại các văn bản: 153/QĐ-UBND ngày 13/03/2020
(8)	Quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/2000 Khu dân cư Tịnh Phong			x	x	x			Đã được UBND tỉnh cho phép điều chỉnh cục bộ QH tại Quyết định số 998/QĐ-UBND ngày 17/12/2019
(9)	Quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/2000 Phân khu đô thị Sa Kỳ			x	x	x			Đã được UBND tỉnh cho phép điều chỉnh cục bộ Quy hoạch tại Quyết định số 998/QĐ-UBND ngày 17/12/2019
(10)	Quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/2000 Phân khu đô thị Sa Kỳ			x					Ngoài ra, từ năm 2019 đến nay có khoảng 26 đồ án quy hoạch chi tiết xây dựng trong khu chức năng Khu kinh tế Dung Quất đã được Ban Quản lý Khu kinh tế Dung Quất phê duyệt.

PHỤ LỤC C 5B

**Kết quả lập, thẩm định, phê duyệt và điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất cấp huyện
(Kèm theo Báo cáo nới rộng /BC-UBND ngày 28/01/2022 của UBND tỉnh Quảng Ngãi)**

TT	Địa phương	Số lượng quy hoạch thời kỳ 2011 - 2020 đã được điều chỉnh	Số lượng quy hoạch thời kỳ 2021 - 2030 đã được lập	Số lượng quy hoạch thời kỳ 2021-2030 đã thẩm định	Số lượng quy hoạch thời kỳ 2021-2030 đã phê duyệt
1	Huyện Bình Sơn	Quyết định số 525/QĐ-UBND ngày 28/6/2019 của UBND tỉnh	1	1	Quyết định số 838/QĐ-UBND ngày 15/9/2021 của UBND tỉnh
2	Huyện Sơn Tịnh	Quyết định số 523/QĐ-UBND ngày 28/6/2019 của UBND tỉnh	1	1	Quyết định số 820/QĐ-UBND ngày 10/9/2021 của UBND tỉnh
3	Thành phố Quãng Ngãi	Quyết định số 492/QĐ-UBND ngày 28/6/2019 của UBND tỉnh	1	1	Quyết định số 834/QĐ-UBND ngày 09/9/2021 của UBND tỉnh
4	Huyện Tư Nghĩa	Quyết định số 494/QĐ-UBND ngày 28/6/2019 của UBND tỉnh	1	1	Quyết định số 814/QĐ-UBND ngày 15/9/2021 của UBND tỉnh
5	Huyện Mộ Đức	Quyết định số 495/QĐ-UBND ngày 28/6/2019 của UBND tỉnh	1	1	Quyết định số 835/QĐ-UBND ngày 15/9/2021 của UBND tỉnh
6	Huyện Đức Phổ, nay là Thị xã Đức Phổ	Quyết định số 493/QĐ-UBND ngày 28/6/2019 của UBND tỉnh	1	1	Quyết định số 821/QĐ-UBND ngày 10/9/2021 của UBND tỉnh
7	Huyện Nghĩa Hành	Quyết định số 524/QĐ-UBND ngày 28/6/2019 của UBND tỉnh	1	1	Quyết định số 833/QĐ-UBND ngày 15/9/2021 của UBND tỉnh

TT	Địa phương	Số lượng quy hoạch thời kỳ 2011 - 2020 đã được điều chỉnh	Số lượng quy hoạch thời kỳ 2021 - 2030 đã được lập	Số lượng quy hoạch thời kỳ 2021-2030 đã thẩm định	Số lượng quy hoạch thời kỳ 2021-2030 đã phê duyệt
8	Huyện Minh Long	Quyết định số 517/QĐ-UBND ngày 28/6/2019 của UBND tỉnh	1	1	Quyết định số 813/QĐ-UBND ngày 09/9/2021 của UBND tỉnh
9	Huyện Ba Tơ	Quyết định số 518/QĐ-UBND ngày 28/6/2019 của UBND tỉnh	1	1	Quyết định số 823/QĐ-UBND ngày 10/9/2021 của UBND tỉnh
10	Huyện Sơn Hà	Quyết định số 519/QĐ-UBND ngày 28/6/2019 của UBND tỉnh	1	1	Quyết định số 837/QĐ-UBND ngày 15/9/2021 của UBND tỉnh
11	Huyện Sơn Tây	Quyết định số 520/QĐ-UBND ngày 28/6/2019 của UBND tỉnh	1	1	Quyết định số 822/QĐ-UBND ngày 10/9/2021 của UBND tỉnh
12	Huyện Trà Bồng	Quyết định số 516/QĐ-UBND ngày 28/6/2019 của UBND tỉnh	1	1	Quyết định số 836/QĐ-UBND ngày 15/9/2021 của UBND tỉnh
13	Huyện Lý Sơn	Quyết định số 522/QĐ-UBND ngày 28/6/2019 của UBND tỉnh	1	1	Quyết định số 824/QĐ-UBND ngày 10/9/2021 của UBND tỉnh
14	Huyện Tây Trà, nay đã sáp nhập vào huyện Trà Bồng	Quyết định số 521/QĐ-UBND ngày 28/6/2019 của UBND tỉnh	0	0	
	Tổng số	14/14	13/13	13/13	13/13